



LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P.8, Q.3, TPHCM

Email : longthuongxotgp@yahoo.com

Website : longchuathuongxot.vn

ĐT : 38.290.093

07/2012

“Con hãy để ba nhân đức sau đây tô điểm con một cách đặc biệt: khiêm nhường, ý hướng ngay lành và đức ái...”

(NK 1779)

(Lưu hành nội bộ)



Tiệc Thánh Thể

Lm. JB. Võ Văn Ánh

I. Chúa Giêsu ban mình trong Thánh Thể

1. Ngài ban mình

Chúa Giêsu lập Bí Tích Thánh Thể trong bữa Tiệc ly và ngày nay trong Thánh lễ, Chúa Giêsu ban mình cho chúng ta như của ăn nuôi linh hồn: “Ai ăn thịt và uống máu Tôi thì được sống muôn đời và Tôi sẽ cho người ấy sống lại trong ngày sau hết” (Ga 6, 54).



2. Ngài dâng mình để ban mình

Trong Thánh lễ, cũng như trong Tiệc ly, bánh và rượu được biến thành Mình và Máu Chúa Giêsu, làm lễ vật dâng lên cho Thiên Chúa, để chúng ta hiệp nhất với Ngài khi rước lễ. Lương thiêng đem phân phát cho người hiệp lễ là chính lễ vật đã dâng lên cho Thiên Chúa. Nói cách khác, Đức Giêsu ban mình như lễ vật hiến tế. Trong Tiệc Thánh, Ngài ban mình cho chúng ta như chiến Vượt Qua đích thực đã chịu sát tế vì loài người. Ai ăn chiến sát tế này, thì sẽ thực hiện được cuộc Vượt Qua từ cõi chết sang cõi sống.

II. Ở trong Đức Giêsu

— Khi hiệp lễ, **chúng ta được hiệp nhất với Đức Giêsu** về mặt thể xác lẫn về mặt tâm linh. Sự hiệp nhất về mặt thể xác cho đến khi hình bánh hình rượu tiêu tan – Còn sự hiệp nhất về mặt tâm linh là nền tảng của đời siêu nhiên, được gia tăng rất nhiều nhờ sự hiệp lễ.

— **Qua Đức Giêsu, chúng ta được hiệp nhất với Đức Chúa Cha.** Cùng một nguồn từ Chúa Cha, qua Đức Giêsu, được thông ban cho chúng ta: “Cũng như Cha là Đấng đã sai

Ta và Ta sống nhờ Cha thế nào, người ăn Mình Ta cũng sống nhờ Ta như vậy” (Ga 6, 57-58).

1. Được Thần hóa

Nhờ được tháp nhập vào Đức Giêsu và được hiệp thông với Thiên Chúa, chúng ta được thần hóa. Cuộc thần hóa này đã khởi sự trong Thánh Tẩy, nay được hoàn thành trong Thánh Thể: Thánh Thể tăng cường sự thần hóa này nhờ sự sống thần linh của Đức Giêsu tháp nhập vào người hiệp lễ.

2. Đời siêu nhiên gia tăng

Đời siêu nhiên **được bảo tồn** nhờ sức mạnh siêu nhiên làm suy yếu dục vọng, củng cố ý chí trước những quyến rũ của tội lỗi.

Thánh Thể làm cho đời siêu nhiên gia tăng và có tác dụng tha tội nhẹ, đem niềm vui và bình an đến cho tâm hồn.

III. Ở trong anh chị em

1. Tiệc Thánh Thể còn là tiệc huynh đệ, Thánh Thể làm chúng ta hiệp nhất với Chúa Giêsu và liên kết chúng ta với anh chị em trong Đức Giêsu vì lý do sau đây:

—Thánh Thể tái diễn giao ước mới làm nên dân mới là Giáo Hội, nên mỗi lần cử hành Thánh Thể, Đức Giêsu liên kết mọi người thành một dân và liên kết dân này với Thiên Chúa. Khi rước lễ, chúng ta cùng chia sẻ một lương thực, một sự sống, nên được hiệp thông với nhau.

2. Phụng vụ cũng diễn tả ý nghĩa hiệp nhất của Thánh Thể

—**Bánh và Rượu** là hình ảnh của sự hiệp nhất giữa các tín hữu. Cũng như nhiều hạt lúa miến làm nên chiếc bánh. Tất cả chúng ta hợp thành **thân thể Đức Kitô**. Cũng như nhiều trái nho ép thành chén rượu. Tất cả chúng ta chỉ là một trong Đức Kitô. Thánh Augustinô gọi Thánh Thể là “dấu chỉ sự hiệp nhất” và “dây liên kết Bác ái”.

—Trước khi lên hiệp lễ, các tín hữu **chúc bình an cho nhau**, có nghĩa là họ muốn hòa giải với nhau, dẹp bỏ mọi bất

hòa, nối lại tình huynh đệ – Chúc bình an trước khi rước Thánh Thể vì Thánh Thể là nhiệm tích huynh đệ và hiệp nhất.

IV. Thân xác Phục sinh

1. Phục sinh tâm linh và Phục sinh thân xác

Thánh Thể mang sự sống đến cho cả **hồn** lẫn **xác**. Hồn được Phục sinh ngay trong hiện tại có nghĩa là nhận được sự sống thần linh. Xác sẽ được sống lại trong ngày sau hết như Chúa Giêsu đã sống lại trong thân xác của Ngài.

Đức Giêsu đã minh nhiên nhắc đến ơn Phục sinh thân xác nhiều lần: Ai ăn Mình Ngài thì có sự sống đời đời (Ga 6, 54). Sẽ được sống mãi mãi (Ga 6, 51-58) và sẽ được sống lại trong ngày tận thế (Ga 6, 54).

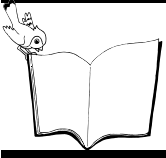
2. Chia sẻ vinh quang của Đức Giêsu Phục sinh

—Thánh Thể có thể làm cho thân xác chúng ta Phục sinh, vì Thánh Thể đồng hóa chúng ta với Đức Giêsu. Chúng ta nhận được Mình Máu của Đức Giêsu Phục sinh trong thân xác và trong linh hồn chúng ta. Một khi đã đồng hóa với Đức Giêsu Phục sinh thì sau này thân xác chúng ta sẽ được chia sẻ vinh quang bất tử với thân xác Phục sinh của Đức Giêsu.

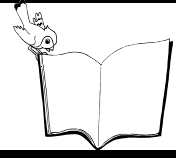
—Thân xác chúng ta phải đợi ngày tận thế mới được sống lại, nhưng ngay từ bây giờ mầm móng Phục sinh đã được gieo trong chúng ta. Chúng ta đã là những người Phục sinh trong hy vọng.

—Từ hy vọng cho tới thực hiện, còn một chặng đường dài. Nhưng hy vọng đây không phải là một ước mong mơ hồ. Phải coi đó là một điều chắc chắn. Thánh Thể không phải chỉ là một lời hứa trường sinh bất tử, nhưng còn là một bảo chứng. Hôm nay thân xác chúng ta được dự Tiệc Thánh Thể thì mai sau thân xác chúng ta cũng sẽ được dự Tiệc Thiên Quốc.

Kết: Cuối Thánh lễ, Linh mục chủ tế chúc: “Anh chị em, hãy ra đi bình an”. **Ra đi để chu toàn sứ mệnh.** Sự hiệp nhất với Chúa và với nhau là sự nâng đỡ và chuẩn bị cho chúng ta một sứ mệnh là **mang Chúa Kitô đến mọi người.**



SỐNG LỜI CHÚA



Lm. Raphael Xuân Nguyễn

CHÚA NHẬT 13 THƯỜNG NIÊN NĂM B

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô (Mc 5, 21-43)



Khi ấy, Chúa Giêsu đã xuống thuyền trở về bờ bên kia, có đám đông dân chúng tụ họp quanh Người, và lúc đó Người đang ở bờ biển. Bỗng có một ông trưởng hội đường tên là Giairô đến. Trông thấy Người, ông sụp lạy và van xin rằng: "Con gái tôi đang hấp hối, xin Ngài đến đặt tay trên nó để nó được khỏi và được sống". Chúa Giêsu ra đi với ông ấy, và đám đông dân chúng cũng đi theo chen lấn Người tứ phía.

Vậy có một người đàn bà bị bệnh xuất huyết đã mười hai năm. Bà đã chịu cực khổ, tìm thầy chạy thuốc, tiêu hết tiền của mà không thuyên giảm, trái lại bệnh càng tệ hơn. Khi bà nghe nói về Chúa Giêsu, bà đi lẫn trong đám đông đến phía sau Người, chạm đến áo Người, vì bà tự nhủ: "Miễn sao tôi chạm tới áo Người thì tôi sẽ được lành". Lập tức, huyết cầm lại và bà cảm thấy trong mình đã được khỏi bệnh. Ngay lúc ấy, Chúa Giêsu nhận biết có sức mạnh đã xuất phát từ mình, Người liền quay lại đám đông mà hỏi: "Ai đã chạm đến áo Ta?" Các môn đệ thưa Người rằng: "Thầy coi, đám đông chen lấn Thầy tứ phía, vậy mà Thầy còn hỏi 'Ai chạm đến Ta?!'" Nhưng Người cứ nhìn quanh để tìm xem kẻ đã làm điều đó. Bấy giờ người đàn bà run sợ, vì biết rõ sự thể đã xảy ra nơi mình, liền đến sụp lạy Người và thú nhận với Người tất cả sự thật. Người bảo bà: "Hỡi

con, đức tin của con đã chữa con, hãy về bình an và được khỏi bệnh".

Người còn đang nói, thì người nhà đến nói với ông trưởng hội đường rằng: "Con gái ông chết rồi, còn phiền Thầy làm chi nữa?" Nhưng Chúa Giêsu đã thoáng nghe lời họ vừa nói, nên Người bảo ông trưởng hội đường rằng: "Ông đừng sợ, hãy cứ tin". Và Người không cho ai đi theo, trừ Phêrô, Giacôbê và Gioan, em Giacôbê. Các Ngài đến nhà ông trưởng hội đường và Chúa Giêsu thấy người ta khóc lóc kêu la ồn ào, Người bước vào và bảo họ: "Sao ồn ào và khóc lóc thế? Con bé không chết đâu, nó đang ngủ đó". Họ liền chế diễu Người. Nhưng Người đuổi họ ra ngoài hết, chỉ đem theo cha mẹ đứa bé và những môn đệ đã theo Người vào chỗ đứa bé nằm. Và Người cầm tay đứa nhỏ nói rằng: "Talitha, Koumi", nghĩa là: "Hỡi em bé, Ta truyền cho em hãy chỗi dậy!" Tức thì em bé đứng dậy và đi được ngay, vì em đã được mười hai tuổi. Họ sửng sốt kinh ngạc. Nhưng Người cấm ngặt họ đừng cho ai biết việc ấy và bảo họ cho em bé ăn.

Chia sẻ Lời Chúa

SỐNG ĐẠO TIN YÊU VÀ PHÓ THÁC

Tường thuật trong Bài Tin Mừng hôm nay cho biết Chúa Giêsu trong một thời gian ngắn đã làm tới hai phép lạ: Phép lạ chữa cho một phụ nữ bị bệnh xuất huyết nhiều năm, và phép lạ lớn hơn là làm cho một bé gái mười hai tuổi con ông trưởng hội đường đã chết được sống lại. Chúng ta không lạ lắm vì quyền năng Thiên Chúa tỏ hiện qua các phép lạ, nhưng đúng hơn vô cùng cảm phục trước tình thương Thiên Chúa đối với nhân loại đau khổ và tội lỗi; và đồng thời học được cách diễn tả niềm tin yêu phó thác từ nơi người phụ nữ mắc bệnh và nhất là từ người cha của bé gái mười hai tuổi.

Cùng với tâm tình tin yêu phó thác và tạ ơn của người phụ nữ và gia đình ông trưởng hội đường, chúng ta tự nhìn lại đời sống giữ đạo của mình bằng những câu hỏi đơn sơ như: Tương quan đức tin của tôi với Chúa như thế nào? Tôi có cảm nghiệm

được thực sự tình yêu giữa tôi với Chúa không? Trong các hoàn cảnh khó nguy cuộc đời, thái độ sống đạo của tôi thế nào trong việc cầu xin và phó thác theo ý Chúa? Sẽ còn rất nhiều những câu hỏi tương tự khác để chúng ta có thể thăm vấn đức tin và tình yêu của mình đối với Ngài. Điều quan trọng hơn trong đời sống đạo vẫn là: Tôi có nhận ra quyền năng và tình yêu Chúa trong đời mình qua mọi biến cố và góc cạnh cuộc sống không? Tôi có thấy sự hiện diện của Chúa bao trùm cuộc sống và vũ trụ này không?

Những câu hỏi ấy có thể sẽ dẫn chúng ta đến những cách chọn lựa để có thể khám phá trực tiếp được quyền năng và tình thương Chúa trong đời mình, chẳng hạn chọn những giây phút yên lặng trầm tĩnh để cầu nguyện một mình trước Thánh Thể, hoặc trong không khí thinh lặng của sa mạc, của biển cả mênh mông, của trời rộng bao la, hay trước sự hùng vĩ của đồi núi thiên nhiên bất tận... để từ đó nhận ra sự tương quan giữa các chi thể trong thân thể mình, nhận ra tương quan của mình với tha nhân, tương quan của mình với các tạo vật, và cũng từ giây phút cảm nghiệm thánh thiện trong các tương quan ấy, sẽ khám phá và cảm nghiệm được Thiên Chúa và tình yêu sâu thẳm của Ngài ngay trong nội tâm mình.

Cách diễn tả đức tin của người phụ nữ mắc bệnh xuất huyết và của ông trưởng hội đường là cách cảm nghiệm tình thương và quyền năng Chúa hết sức đơn sơ. Quyền năng và tình thương Chúa có sẵn đó, cứ việc chạm đến là tuôn chảy như giòng suối mát ân huệ chữa lành. Việc chạm đến này chính là cuộc gặp gỡ của hai tâm tình yêu thương giữa ta và Chúa, khác hẳn với những cách van xin một chiều ý muốn của ta. Và đây cũng là cách thức tốt đẹp nhất trong việc diễn tả niềm tin và tình yêu của chúng ta trong đời sống đạo: sống đạo vì yêu Chúa, từ đó biết phó thác hoàn toàn đời sống chúng ta trong tay Ngài.



CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM B

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô (Mc 6, 1-6)

Khi ấy, Chúa Giêsu trở về quê nhà và các môn đệ cùng theo Người. Đến ngày Sabbat, Người vào giảng trong hội đường, và nhiều thính giả sửng sốt về giáo lý của Người, nên nói rằng: "Bởi đâu ông này được như vậy? Sao ông được khôn ngoan như vậy? Bởi đâu tay Người làm được những sự lạ thể ấy? Ông này chẳng phải bác thợ mộc con bà Maria, anh em với Giacôbê, Giuse, Giuđa và Simon sao? Chị em ông không ở với chúng ta đây sao?" Và họ vấp phạm vì Người.



Chúa Giêsu liền bảo họ: "Không một tiên tri nào mà không bị khinh bỉ ở quê hương, gia đình họ hàng mình". Ở đó Người không làm phép lạ nào được, ngoại trừ đặt tay chữa vài bệnh nhân, và Người ngạc nhiên vì họ cứng lòng tin. Người đi rao qua các làng chung quanh mà giảng dạy

Chia sẻ Lời Chúa

KIÊU CĂNG VÀ KHIÊM NHƯỜNG

Những thắc mắc của những người đồng hương với Chúa Giêsu: Sao ông ta có thể khôn ngoan và làm được những phép lạ cả thể như vậy? biểu lộ sự ngạc nhiên về một người từ một gia đình tầm thường mà họ thường gặp. Nhưng Phúc âm lại kết luận: Và họ vấp phạm về Ngài! khiến Chúa Giêsu đã lên tiếng: Không một tiên tri nào mà không bị khinh bỉ ở quê hương xứ sở mình! Hành động của họ biểu lộ một tính xấu rất thông thường tận thâm tâm con người: đó là tính kiêu căng.

Kiêu căng vừa là tính xấu nhất phá đổ hạnh phúc nhân loại và vừa là cội rễ tiêu diệt các nhân đức và Nước Thiên Chúa. Từ đầu Khởi Nguyên, Satan vì kiêu căng đã bị Chúa đày xuống hỏa

ngục. Tổ tông loài người vì muốn hiểu biết bằng Thiên Chúa, nghe theo cám dỗ của Satan, nên đã chịu hình phạt đau khổ và chết chóc hiện nay. Bất cứ nơi nào có sự hiện diện của kiêu căng, thì ở đây có chia rẽ, hận thù! Quý dũ dùng chính con người làm khổ con người khi kích thích tính kiêu căng trong lòng họ để khoe khoang, để chiếm đoạt và tiêu diệt. Những người đồng hương với Chúa Giêsu, vì kiêu căng, nên đã không thể chấp nhận được sự khôn ngoan rao giảng, và khả năng làm phép lạ chữa lành của Người! Kiêu căng đã che mắt không cho họ thấy được bản tính và vinh quang Thiên Chúa nơi Chúa Giêsu Kitô.

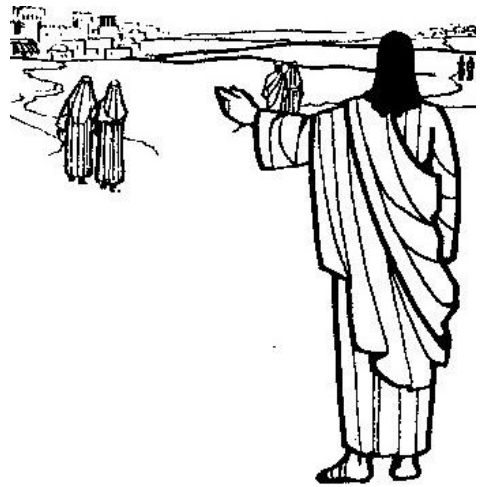
Thay thế cho kiêu căng chính là đức Khiêm Nhường. Khiêm nhường thật là một hành trình dài phấn đấu với chính mình, với thế gian và với ma quỷ. Phấn đấu với chính mình để nhận ra những yếu đuối của mình, giúp mình biết cậy trông vào Chúa và luôn hướng về điều thiện. Từ nhận thức yếu đuối, sẽ dễ cảm thông, chia sẻ, chấp nhận và giúp đỡ tha nhân, nhất là luôn biết sám hối và thờ phượng tạ ơn Chúa. Phấn đấu với thế gian để loại trừ những thói xấu lẫn trong các việc đạo đức thường tạo ra những vinh quang giả do ảo tưởng tự tạo gây ra. Và phấn đấu với ma quỷ để luôn biết canh chừng không tiếp tay với chúng phá hoại nước Thiên Chúa.

Những ai khiêm nhường thật thường có sự an bình nội tâm, có tâm tình sẵn sàng vâng nghe và thực hành Lời Chúa và các giáo huấn của giáo hội; luôn biết tự trọng chính đáng, nghĩa là biết nhận chân những giá trị mình có, không khoe khoang thêm bớt sự thật và các thực tại nơi mình. Người khiêm nhường do đó không độc tài trong các quyết định, nhưng dễ cộng tác với tha nhân trong các công cuộc xây dựng cũng như tạo sự hài hòa giữa các bất đồng trong mọi hoàn cảnh sống. Nhờ sống khiêm nhường, họ sẽ được Chúa thương yêu và tha nhân kính trọng. Họ sẽ trở thành những sứ giả của tình thương và hòa bình. Thiên Chúa sẽ thực hiện những điều cao cả nơi những ai khiêm nhường. (Magnificat)

CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM B

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô (Mc 6, 7-13)

Khi ấy, Chúa Giêsu gọi mười hai tông đồ và sai từng hai người đi, Người ban cho các ông có quyền trên các thần ô uế. Và Người truyền các ông đi đường, đừng mang gì, ngoài cây gậy, không mang bị mang bánh, không mang tiền trong túi, nhưng chân đi dép, và đừng mặc hai áo. Người lại bảo: "Đến đâu, các con vào nhà nào, thì ở lại đó cho đến khi ra đi. Ai không đón tiếp các con, cũng không nghe lời các con, thì hãy ra khỏi đó, phủ bụi chân để làm chứng tố cáo họ". Các ông ra đi rao giảng sự thống hối. Các ông trừ nhiều quỷ, xức dầu chữa lành nhiều bệnh nhân.



Chia sẻ Lời Chúa

PHÓ THÁC VÀ TIN TƯỞNG

Kinh nghiệm nhân loại cho biết bất cứ chuyến đi xa nào cũng cần chuẩn bị kỹ lưỡng và đầy đủ mới thấy an tâm. Về phương diện tinh thần, hoặc thiêng liêng thuộc phạm vi tôn giáo, người ta cũng sẽ hỏi mình cần gì cho những chuyến đi cuộc đời? Tin Mừng hôm nay nói về những bước chân rao giảng của người môn đệ Chúa Kitô. Chúa xem ra ngược lại dạy họ chuẩn bị hết sức sơ sài và khiêm tốn trên đường: Không được mang bị và túi tiền; chỉ cần một cây gậy, đôi dép và bộ quần áo trên người; tới đâu thì sống nhờ thiên hạ tới đó. Như thế, Chúa muốn họ cần biết nương tựa hoàn toàn vào Chúa, phó thác cho tình yêu và sự quan phòng của Người, và cậy nhờ vào lòng tốt của tha nhân.

Phải, trên thân kẻ rao giảng Tin Mừng phải hết sức nhẹ nhàng và trút bỏ vật chất, vì họ theo gương Chúa rao giảng sự sám hối và tin vào Tin Mừng. (Mc 6:12) Sám hối là một việc rất khó thực hiện đối với con người. Nếu người rao giảng sám hối mà tâm hồn luôn bận rộn với các nhu cầu vật chất, thì chẳng ai



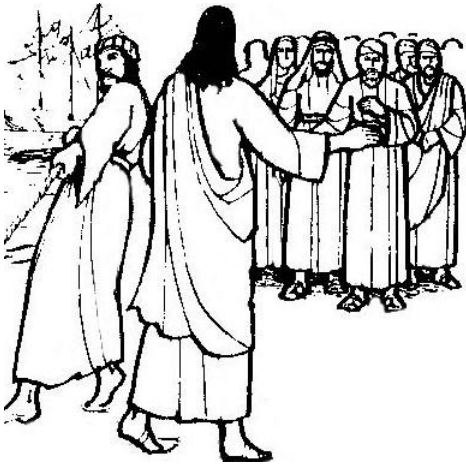
nghe và tin họ cả, bởi có khi họ còn tham lam và lo lắng với cuộc sống trần gian hơn cả những người nghe họ giảng là đàn ông khác! Chúa dạy họ chỉ cần một ít tối thiểu cho mình: một cây gậy để bảo vệ mình khỏi thú dữ, một đôi dép để có sức chịu đựng lâu dài trên đường đi, và một bộ quần áo để che mưa che nắng. Thân phận họ sẽ giống với thân phận của Chúa: Con cáo có hang, con chim có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu. Bề ngoài không đáng kể, bề trong mới quan trọng. Một khi trong lòng có Chúa, đến đâu và ở đâu họ cũng tràn đầy hạnh phúc và được kính trọng yêu thương.

Ngày nay, hình ảnh kẻ rao giảng Tin Mừng có lẽ khác với các môn đệ thời Chúa Giêsu rất nhiều. Những bóng dáng nghèo nàn như Chúa dạy càng ngày càng thưa thớt, vì dù ngay nơi những tu hội khẩn đức khó nghèo, thì cách này hay cách khác, người ta cũng tìm để có một đời sống tương đối dễ chịu! Ấy là chưa kể đến đa số đời sống sung túc của những người đi tu trong các xã hội văn minh vật chất. Phải chăng vì nhu cầu cuộc sống mà họ không thể có lối sống phó thác và nghèo nàn như Chúa dạy nơi những kẻ rao giảng Tin Mừng? Điều này đúng hay sai còn tùy thuộc vào tâm hồn, ý hướng và ý chí muốn sống lý tưởng cuộc đời hiến dâng của những người theo Chúa. Gương sáng đời sống tin tưởng, phó thác, nghèo hèn và phục vụ gần đây của thánh nữ Têrêsa Hài đồng Giêsu, hoặc Mẹ Têrêxa Calcutta, vv... là những tấm gương sáng ngời mời gọi những ai đang hiến thân vì Nước Trời trở về với cuộc sống phó thác và tin tưởng thực tình nơi Chúa, nếu muốn cho Chúa thực hiện công trình cứu độ của Ngài trong các tâm hồn.

CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM B

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô (Mc 6, 30-34)

Khi ấy, các tông đồ hội lại bên Chúa Giêsu và thuật lại với Người mọi việc các ông đã làm và đã giảng dạy. Người liền bảo các ông: "Các con hãy lui vào nơi vắng vẻ mà nghỉ ngơi một chút". Vì lúc ấy dân chúng kéo đến người đi tấp nập, đến nỗi các



tông đồ không có thì giờ ăn uống. Vậy các ngài xuống thuyền, chèo tới một nơi vắng vẻ hẻo lánh. Thấy các ngài đi, nhiều người hiểu ý, và từ các thành phố, người ta đi bộ kéo đến nơi đó và tới nơi trước các ngài.

Lúc ra khỏi thuyền, Chúa Giêsu thấy dân chúng thật đông, thì động lòng thương, vì họ như đàn chiên không người chăn, và Người dạy dỗ họ nhiều điều.

Chia sẻ Lời Chúa

NGHỈ NGƠI VÀ CẦU NGUYỆN

Sống ở những nước văn minh như nước Mỹ, người ta sẽ thắc mắc tại sao ở đây lại có quá nhiều khu vực và các phương tiện giải trí như vậy! Những khu vực và các phương tiện giải trí có khi là nhân tạo, có khi là thiên nhiên đã được cải tiến và chăm sóc để làm tăng thêm nét đẹp và hấp dẫn các du khách thưởng ngoạn. Dân chúng ở các nước nghèo có thể coi đó là việc ăn chơi phí phạm, nhưng đối với những công dân sinh sống ở Mỹ, câu trả lời sẽ khác và dễ dàng: Nhờ các khu vực và phương tiện giải trí, con người sẽ bớt đi những căng thẳng đủ loại trong cuộc sống, sẽ bớt đi con số những người điên do căng thẳng từ công việc và hoàn cảnh gây ra, vv... Đúng vậy, việc giải trí cần giúp thư giãn cuộc sống; nhưng thực ra nó mới chỉ được coi như sự chuyển tiếp từ một sinh hoạt ồn ào của công việc sang một sinh hoạt ồn ào khác của giải trí, chúng ta tạm coi đó như việc đánh lừa tâm lý. Trong Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu giới thiệu cho chúng ta một phương pháp tuyệt vời để quân bình hóa và giúp cuộc sống thăng tiến hơn: "Các con hãy lui vào nơi vắng vẻ để nghỉ ngơi một chút." Nơi vắng vẻ là nơi yên tĩnh sẽ giúp tâm hồn thanh thản, bình lặng và cảm nghiệm được sự ngọt ngào của thình lặn trước các vẻ đẹp của tâm hồn, cuộc sống, thiên nhiên và nhất là sự bao la của tình yêu Thiên Chúa.

Tuy nhiên, có rất nhiều Kitô hữu đã không cảm nghiệm được sự ngọt ngào và phong phú của sự yên tĩnh trong đời sống đạo, vì những thời giờ thờ phượng và cầu nguyện trong nhà thờ thường làm họ buồn tẻ và ngủ gục. Tình trạng đó gợi chúng ta suy tư về sự yên tĩnh: thế nào là sự yên tĩnh ngọt ngào và phong phú? Trước hết nếu chỉ trốn chạy náo động để tìm yên tĩnh, giải trí, trong khi đã quá quen với náo động, thì nhiều người sẽ không thể chịu nổi được sự yên lặng. Yên lặng lúc đó sẽ giết chết họ vì buồn chán. Hoặc cũng có những người chỉ biết đi tìm sự yên tĩnh trống rỗng vô vị. Cuộc sống đã hoang vắng, sự yên tĩnh trong tâm hồn sẽ càng trở nên hoang vu trống rỗng hơn! Cuối cùng, chỉ có yên tĩnh do chính mình chọn lựa, tự nguyện đi vào chiều sâu thăm thăm trầm mặc yên tĩnh nội tâm, để khám phá chính mình, và để tâm hồn chìm vào tình yêu Thiên Chúa trong cảm xúc của tình yêu, mới thấy được giá trị của yên tĩnh nội tâm ngọt ngào và phong phú mà Chúa Giêsu giới thiệu. Sự yên tĩnh nghỉ ngơi đó sẽ giúp chúng ta đi xa hơn trong cuộc sống, trong các công việc và dự định tương lai.

Trên hành trình tiến về quê trời, chắc chắn mỗi người Kitô hữu rất cần dừng lại nghỉ ngơi nhiều mới có đủ sức đi hết con đường vừa dài, vừa dốc và vừa ngược lại với chính bản tính của mình. Các con hãy lui vào nơi vắng vẻ để nghỉ ngơi...”

CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM B

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan (Ga 6, 1-15)

Khi ấy, Chúa Giêsu đi sang bên kia biển Galilêa, cũng gọi là Tibêria. Có đám đông dân chúng theo Người, vì họ đã thấy những phép lạ Người làm cho những kẻ bệnh tật. Chúa Giêsu lên núi và ngồi đó với các môn đệ. Lễ Vượt Qua là đại lễ của người Do-thái đã gần tới.

Chúa Giêsu ngược mắt lên và thấy đám rất đông dân chúng đến với Người. Người hỏi Philipphê: "Ta mua đâu được bánh



cho những người này ăn?" Người hỏi như vậy có ý thử ông, vì chính Người đã biết việc Người sắp làm. Philipphê thưa: "Hai trăm bạc bánh cũng không đủ để mỗi người được một chút". Một trong các môn đệ, tên là Anrê, em ông Simon Phêrô, thưa cùng Người rằng: "Ở đây có một bé trai có năm chiếc bánh lúa mạch và hai con cá, nhưng bấy nhiêu thì thấm vào đâu cho từng ấy người". Chúa Giêsu nói: "Cứ bảo người ta ngồi xuống". Nơi đó có nhiều cỏ, người ta ngồi xuống, số đàn ông độ năm ngàn.

Bấy giờ Chúa Giêsu cầm lấy bánh, và khi đã tạ ơn, Người phân phát cho các kẻ ngồi ăn, và cá cũng được phân phát như thế, ai muốn bao nhiêu tùy thích. Khi họ đã ăn no nê, Người bảo các môn đệ: "Hãy thu lấy những miếng còn lại, kẻo phí đi". Họ thu lại được mười hai thúng đầy bánh vụn do năm chiếc bánh lúa mạch người ta đã ăn mà còn dư.

Thấy phép lạ Chúa Giêsu đã làm, người ta đều nói rằng: "Thật ông này là Đấng tiên tri phải đến trong thế gian". Vì Chúa Giêsu biết rằng người ta sẽ đến bắt Người để tôn làm vua, nên Người lại trốn lên núi một mình

Chia sẻ Lời Chúa

PHÉP LẠ VÌ TÌNH THƯƠNG

Mỗi lần nghe Phép Lạ Hóa Bánh ra nhiều, có lẽ nhiều người có khuynh hướng nhìn nó dưới khía cạnh vật chất kinh tế, chẳng hạn coi đó như việc tăng cấp số nhân từ 5 chiếc bánh thành 10, 10 thành 20, vv..., hoặc từ 2 con cá thành 4, 4 thành 6, vv... cho đến khi đủ cho trên 5000 người ăn no. Chúng ta không biết cách thức Chúa làm phép lạ, chỉ biết từ 5 chiếc bánh và 2 con cá, Người đã khiến cho trên 5000 người ăn no mà vẫn còn dư. Khi nhận bánh và cá, có lẽ mỗi người đều nhận được nguyên vẹn những chiếc bánh và cá đủ phần cho họ được no nê. Hình ảnh này gợi chúng ta manna trong sa mạc người Do

Thái nhận trên hành trình tiến về đất hứa. Phép lạ Chúa làm cả trong Cựu Ước lẫn Tân Ước đều chứng tỏ một chân lý tuyệt đối: Thiên Chúa rất yêu thương loài người, nhất là những người bơ vơ, đói khát, và cùng khổ.

Đúng vậy, người Do Thái xưa đói khát trong sa mạc, nên Chúa thường ban manna cho họ làm của ăn. Những người theo Chúa Giêsu ngày đêm để nghe Người giảng dạy, quên ăn quên ngủ đến khi mệt nhoài đói lả, Người đã làm phép lạ từ 5 chiếc bánh và 2 con cá của một chú bé. Những chi tiết như Philipphê thấy được chú bé có 5 chiếc bánh và hai con cá, và nhất là bản thân chú bé đó, nói lên sự tế nhị của tâm hồn Philipphê và tình yêu đơn sơ quảng đại của chú bé trong phép lạ, càng tăng thêm nét đẹp duyên dáng và bao la của tình yêu thoát ra từ trái tim đầy tình thương xót của Chúa Cứu Thế và sự cộng tác với tình yêu ấy của con người. Tình ấy không dừng lại ở bánh và cá, nhưng qua đó, Chúa Giêsu đã hiển mình và máu người qua những phép lạ nhân tiền mỗi ngày trong các Thánh Lễ hiển tế trên toàn thế giới để nuôi sống muôn triệu con tim và tâm hồn đang khao khát sự sống trường sinh qua mọi thời đại.

Đó chính là tình Chúa dành cho nhân loại. Nhưng Ngài rất cần những tâm hồn tế nhị và quảng đại giới thiệu và chia sẻ tình Ngài cho tha nhân, như Philipphê, chú bé và các tông đồ trao bánh và cá cho đám dân đang đói khát của ăn vật chất và của ăn Lời Chúa. Bánh Thánh Thể là nguồn sống vô tận, dù có ban phát mãi cũng vẫn luôn tràn đầy, giống như tình yêu bao la vô bờ vô bến của Chúa. Mỗi người nhận lấy Chúa trong hồn mình sẽ cảm nhận Người trọn vẹn no nê tràn đầy. Tình Chúa cho riêng mình mà không hề bị chia sẻ. Nhưng mấy khi chúng ta cảm nhận được điều đó một cách trọn vẹn! Hãy hỏi xem mình có thái độ nào trước phép lạ tình thương bánh và rượu biến thành Mình và Máu Chúa dành riêng cho chúng ta.



HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 3

Tìm Hiểu Thông Điệp
Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót

(Tiếp theo)

Lm. G. Ta Huy Hoàng

Dẫn vào

... việc nghiên cứu sự xuất hiện của 253 lần sử dụng những từ ngữ *merciful, merciless, mercy, mercies* (01 lần sử dụng từ *merciless*, 05 lần sử dụng từ *mercies*, 29 lần sử dụng từ *merciful*, và 218 lần sử dụng từ *mercy*) thực sự góp phần giúp người đọc hiểu khá đầy đủ về nội dung *Thông điệp Lòng Chúa thương xót*.¹

Lần này, bài viết xin được nhắc đến sự xuất hiện ba lần của từ *merciful* trong thông điệp.

Ba lần sử dụng từ *merciful*

Trong tiếng Anh, *merciful* có thể được dùng làm tính từ² hoặc làm danh từ.³ Và vì thế, trong tiếng Việt từ *merciful* có thể có nhiều nghĩa: (1) tính từ: thương xót, nhân từ, khoan dung, từ bi...; (2) danh từ: những ai xót thương người, những ai thương xót người, những ai nhân từ, những ai khoan dung, những ai từ bi....

1.APV II 3,26

- *The Teacher expresses this both through the medium of the commandment which He describes as "the greatest,"^A and also in the form of a blessing, when in the Sermon on the Mount He proclaims: "Blessed are the **merciful**, for they shall obtain mercy."^B (II 3,26)*

- *Le Maître l'exprime aussi bien au moyen du commandement défini par lui comme "le plus grand"⁶ que sous forme de bénédiction, lorsqu'il proclame dans le Sermon sur la montagne: "Bienheureux les **miséricordieux**, car ils obtiendront miséricorde"⁷. (II 3,26)*
- Người diễn tả điều ấy vừa bằng giới răn được Người xác định như "giới răn lớn nhất"⁸ vừa dưới hình thức ban ơn phước, khi Người tuyên bố trong Bài giảng Trên Núi: "Phúc thay **những ai xót thương người**, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương".⁹ (II 3,26)

2.APV II 3,28

- *At the same time, by becoming for people a model of **merciful** love for others, Christ proclaims by His actions even more than by His words that call to mercy which is one of the essential elements of the Gospel ethos. (II 3,28)*
- *En même temps, devenant pour les hommes le modèle de l'amour **miséricordieux** envers les autres, le Christ proclame, par ses actes plus encore que par ses paroles, l'appel à la miséricorde qui est une des composantes essentielles de la morale de l'Évangile. (II 3,28)*
- Đồng thời, khi trở nên gương mẫu cho con người về tình **thương xót** đối với người khác, bằng việc làm nhiều hơn bằng lời nói, Đức Kitô công bố lời mời gọi có lòng thương xót là một trong những yếu tố cốt yếu của đạo đức Tin mừng. (II 3,28)

3.APV II 3,29

- *In this instance it is not just a case of fulfilling a commandment or an obligation of an ethical nature; it is also a case of satisfying a condition of major importance for God to reveal Himself in His mercy to man: "The **merciful...shall obtain mercy.**" (II 3,29)*
- *Il ne s'agit pas seulement ici d'accomplir un commandement ou une exigence de nature éthique, mais de remplir une condition d'importance capitale pour que*

*Dieu puisse se révéler dans sa miséricorde envers l'homme: "Les **miséricordieux**... obtiendront miséricorde". (II 3,29)*

- Vấn đề ở đây không phải chỉ là thực hiện một giới răn hay một đòi hỏi có tính đạo đức nhưng còn là chu toàn một điều kiện cực kỳ quan trọng để Thiên Chúa mạc khải chính mình qua lòng thương xót của Ngài đối với con người: "**Những ai xót thương người**... sẽ được Thiên Chúa xót thương". (II 3,29)

Tạm kết

Được chuyển ngữ sang tiếng Việt với nghĩa: thương xót, nhân từ, khoan dung, từ bi, những ai xót thương người, những ai thương xót người, những ai nhân từ, những ai khoan dung, những ai từ bi..., tính từ *merciful* (*miséricordieux*) và danh từ *the merciful* (*les miséricordieux*) được sử dụng để giúp chúng ta cảm nghiệm phần nào sự phong phú, sự giàu có của lòng thương xót của Thiên Chúa. Thật vậy,

... hãy chuyên cần viết lên từng câu Ta đã nói với con về Lòng Thương Xót của Ta, bởi vì nhờ đó mà rất nhiều linh hồn sẽ được ơn ích vì biết chạy đến với Ta.¹⁰

Bởi Thiên Chúa "giàu lòng thương xót, đầy lòng xót thương, giàu lòng từ bi lân ái, đầy lòng lân ái từ bi", chúng ta càng có lý do để thưa lên: "Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa" và để sống tâm tình tín thác ấy.

1. "Phúc thay **những ai xót thương người**, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương".¹¹ (APV II 3,26)
2. ... khi trở nên gương mẫu cho con người về tình **thương xót** đối với người khác, bằng việc làm nhiều hơn bằng lời nói, Đức Kitô công bố lời mời gọi có lòng thương xót là một trong những yếu tố cốt yếu của đạo đức Tin mừng. (APV II 3,28)
3. "**Những ai xót thương người**... sẽ được Thiên Chúa xót thương". (APV II 3,29)

¹ Ủy ban Giáo dân (HĐGMVN), *Tìm hiểu Thông điệp Thiên Chúa giàu lòng thương xót* (TP. HCM: LHNB, 2012), 7.

² Tính từ (*adjective*) là từ (*word*) hoặc ngữ (*syntactic group*) được sử dụng để bổ nghĩa cho danh từ: mô tả, thêm thông tin... và cũng là hạn định phạm vi của danh từ. Ngoại trừ một vài trường hợp, tính từ trong tiếng Anh không thay đổi theo giống và số của danh từ. Thí dụ: (1) *Indeed Epaphroditus was ill.* (Thật vậy, Epaphroditus bị bệnh) (Pl 2,27); (2) *His mother was ill, too.* (Mẹ của ông ấy cũng bị bệnh); (3) *Both of them were ill persons.* (Cả hai đều là những người bệnh). (x. Tạ Huy Hoàng *et als*, *Ngữ pháp tiếng Anh*, Tập II [TP. HCM: Nxb. Phương Đông, 2007], 107).

³ Trong trường hợp tính từ được sử dụng làm chủ ngữ (*subject*), tân ngữ (*object*) thì tính từ đã thực sự làm công việc của một danh từ, không còn là tính từ nữa.¹ Thí dụ: (1) *The blind (subject) receive sight, the lame (subject) walk.* (Người mù được thấy, người què đi được) (Lc 7,22); (2) *He has anointed me to preach good news to the poor (object).* (Người đã xức dầu tôi để đi rao giảng Tin mừng cho người nghèo) (Lc 4,18); (3) *He has shown strength with His arm, He has scattered the proud (object) in the imagination of their hearts, He has put down the mighty (object) from their thrones, and exalted those of low degree; He has filled the hungry (object) with good things, and the rich (object) He has sent empty away.* (Chúa đã vung cánh tay ra oai thần lực, dẹp tan những ai thần trí kiêu căng. Chúa lật đổ người quyền thế xuống khỏi ngai vàng và nâng cao những ai phận nhỏ. Chúa đã cho người đói khát no đầy ơn phước, và để người giàu có trở về tay không) (Lc 1,49-50). (x. Tạ, *Ngữ pháp tiếng Anh*, 130).

⁴ Mt 22:38.

⁵ Mt 5:7.

⁶ Mt 22,38.

⁷ Mt 5,7.

⁸ Mt 22,38.

⁹ Mt 5,7.

¹⁰ “Nhân loại sẽ không tìm thấy được sự bình an cho đến khi hết lòng quay về Lòng Thương Xót Chúa” (x. Faustina, *Nhật ký...ngày 04-7-1937*, 132).

¹¹ Mt 5,7.

BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

Tấm gương vượt qua số phận



← *Jessica Cox đang dùng chân viết lên tấm hình cô chụp với ĐGH Bênêđictô XVI.*

PHILIPPINES – Jessica Cox là người Mỹ gốc Philippine, mọi thứ đối với cô bắt đầu từ gia đình vì cô tin gia đình đã giúp cô thành công.

Cô sinh ra không có đôi tay, cô nói rằng thành công của cô khiến cô là phi công không có tay đầu tiên trên thế giới được cấp giấy phép, điều này đã được ghi trong Sách Kỷ lục Thế giới, và đai đen taekwondo phản ánh cách mà cô được gia đình giáo dục.

Cô sinh trưởng tại Tucson, Arizona, và là xướng ngôn viên năng động. Cô nói: "*Cách giáo dục tốt của gia đình thực sự giúp đỡ tôi phát triển niềm tin và các giá trị, đồng thời giúp tôi tự tin hơn. Nếu người ta có thể tự tin, biết đánh giá và khuyến khích thì trẻ em sẽ trở thành người lớn sống hạnh phúc*".

Không chỉ lái máy bay, Cox còn lái xe hơi và là người lái khinh khí cầu được chứng nhận. Cô còn học lướt sóng khi sống ở Hawaii. Cô quyết định vượt qua số phận và đã được nhiều người khâm phục, trong đó có cả những vị lãnh đạo thế giới.

Tháng 7-2010, Cox đã gặp tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama tại Tòa Bạch Ốc, và đầu năm 2011 cô đã tới Tòa thánh gặp ĐGH Bênêđictô XVI và cho ngài xem tấm huy chương vàng kỷ lục thế giới.

Nhấn mạnh sự ảnh hưởng của gia đình đối với con cái, nhất là những em khuyết tật, Cox nói rằng **cách phản ứng của cha mẹ là yếu tố ảnh hưởng và sẽ hình thành tương lai con cái.**

Cox nói rằng cha mẹ phải cố gắng làm cho con cái tích cực – và cha mẹ của các em khuyết tật cần cố gắng nhiều để tìm ra những điều thích hợp với con cái.



Cô nói: "*Cha Mẹ có thể tổ chức các hoạt động sáng tạo cho con cái thích nghi với các thử thách thể lý và trí tuệ, điều đó làm tăng mức tự tin ở con cái trong khi giải quyết các nhu cầu cá nhân. Cha mẹ tôi dạy tôi rằng tôi có thể làm bất kỳ thứ gì và tôi không bao giờ là*

nạn nhân của bất cứ hoàn cảnh nào. Niềm tin là điều quan trọng".

Cô nói rằng thật không may khi vẫn có những người thiếu nhận thức và hiểu biết về những người có hoàn cảnh đặc biệt. Cô nói: "*Tôi may mắn sinh trong một gia đình không coi tôi là một sự nguyên rủa... vì có một số người nghĩ những người như tôi là không thể chấp nhận*".

Ngày 10-11-2011, trước khi rời Manila sau 1 tháng đi nghỉ mát bằng chiếc Mercedes, cô trở về nhà mẹ ở phía Đông tỉnh Samar để thăm bà con họ hàng. Cô nói rằng cô sẽ cố gắng sống một cuộc đời trọn vẹn nhất.

Là xướng ngôn viên, cô đi khắp thế giới để kể chuyện đời mình và cảm hứng những người khác. Cô nói: "***Tôi chia sẻ những thông điệp với người khác và nhắc nhở họ về tiềm năng mà họ có, về việc chấp nhận những gì mình có và những gì mình không có. Chúng ta có những kinh nghiệm tiêu cực trong đời sống khiến chúng ta nghĩ mọi thứ không thể xảy ra, thế nên tôi chỉ muốn nhắc nhở người ta rằng họ có thể làm nhiều thứ***".

BBT Chuyển ngữ

Tháng 7: Kính Thánh Thể

Viễn Đông

Ý chung: Cầu cho sự an toàn lao động. Xin cho mọi người có việc làm an toàn vững chắc.

Ý truyền giáo: Cầu cho các tình nguyện viên. Xin cho các tình nguyện viên tại các miền truyền giáo trở nên chứng nhân cho tình yêu của Chúa Kitô.



Giáo hội ưu ái và thành kính dành riêng tháng Sáu dành để tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu, và dành riêng tháng Bảy để tôn kính Mình Máu Thánh Chúa Giêsu, đó là Bí tích Thánh Thể. Tháng kính Thánh Tâm được tiếp theo là tháng kính Thánh Thể, một liên kết thánh thiện và tuyệt vời, vì tuy hai mà một. Chúa Giêsu đã lập Bí tích Thánh Thể, rồi lại đổ Máu và Nước ra đến giọt cuối cùng từ Thánh Tâm Ngài, vì **thương xót** chúng ta, muốn **tha thứ tội lỗi** và để nhờ đó mà **nhều người được cứu độ**.

Nhiều người Công giáo cũng có lòng tôn sùng “các cơ phận” (các chi thể) của Chúa Giêsu Kitô. Ngoài việc tôn kính Thánh Tâm Chúa Giêsu và Mình Máu Thánh Chúa, còn có cách sùng kính Năm Dấu Thánh, tôn kính Vai Thánh mà Chúa Giêsu đã vác Thập giá và các vết thương do mào gai gây nên trên đầu Chúa Giêsu.

Trước sự “không thoải mái” của người Tin Lành đối với các cách sùng kính này, nhiều người Công giáo đã bỏ. Không nên làm vậy. Các lòng sùng kính này cho chúng ta một chứng cứ sống động về đức tin trong Mầu Nhiệm Nhập Thể của Chúa Giêsu, Đấng Cứu Độ chúng ta. Ngài không là trừu tượng mà

Ngài là Thiên-Chúa-Làm-Người để nên giống chúng ta và chia sẻ với chúng ta – ngoại trừ tội lỗi. Kinh Tin Kính của thánh Athanasiô (Athanasian Creed) đã cho chúng ta biết: "*Khi làm người, Đức Kitô đã mặc lấy **nhân tính***".

Bản chất thể lý của chúng ta được kết hiệp với Thiên Chúa qua Con Người Giêsu Kitô. Khi chúng ta tôn kính Mình Máu Chúa Giêsu hoặc Thánh Tâm Chúa Giêsu, chúng ta không tạo ra một thần tượng của sự sáng tạo, mà chúng ta thờ lạy Một Thiên Chúa Đích Thực, Đấng yêu thương nhân loại đến nỗi đã ban chính Con Một Yêu Dấu của Ngài làm Hiến Tế Cứu Độ.

Trong tháng Bảy này, chúng ta cùng hiệp thông với Giáo hội trong việc **tái xác định đức tin** của chúng ta rằng **Thiên Chúa bước đi giữa nhân loại, và mai này chúng ta cùng sống vĩnh hằng với Ngài trên Thiên quốc**: "*Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại*" (Kinh Tin Kính).

Thánh Thể là chính Mình và Máu của Đức-Kitô-Nhập-Thể: "*Anh em cầm lấy mà ăn, đây là mình Thầy. Tất cả anh em hãy uống chén này, vì đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra cho muôn người được tha tội*" (Mt 26:26-28).

Rước lễ xong, hãy cố gắng tập trung kết hiệp và tâm sự thân mật với Chúa Giêsu. Khi không thể rước lễ thật thì hãy rước lễ thiêng liêng, tham dự những giờ cầu Thánh Thể (chung và riêng). Việc rước lễ thiêng liêng có thể thực hiện bất kỳ lúc nào, và có thể thực hiện nhiều lần trong ngày.

Thánh Thể là Nguồn Sống vô biên, là Thần Lương cho chúng ta đủ sức vượt qua mọi nguy hiểm trên chuyến lữ hành trần gian mà trực chỉ Thiên Quốc. Không chỉ tin Đức Kitô là Thiên Chúa, vì "*ai tin vào người Con thì được sự sống đời đời; còn kẻ nào không chịu tin vào người Con thì không được sự sống, nhưng cơn thịnh nộ của Thiên Chúa đè nặng trên kẻ ấy*" (Ga 3:36), mà chúng ta còn phải ăn uống Mình và Máu Ngài mới đủ sức vượt biển trần gian tới bến bình an: "*Ai ăn thịt và uống máu Tôi thì được sống muôn đời, và Tôi sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết*" (Ga 6:54), và còn được hạnh phúc sống

với Ngài ngay trên thế gian này: "*Ai ăn thịt và uống máu Tôi, thì ở lại trong Tôi, và Tôi ở lại trong người ấy*" (Ga 6:56).

Thánh Thể là Nguồn Sống
Cho mọi người mọi thời
Ăn Thịt, uống Máu Chúa
Sẽ được sống đời đời
Thánh Thể thêm can đảm
Cho những người nhát gan
Thánh Thể tăng sức mạnh
Cho người chịu gian nan
Thánh Thể là vũ khí
Để chống lại ba thù(*)
Thánh Thể thêm dũng khí
Khi cần sức vượt qua
Thánh Thể là hạnh phúc
Cho người gặp đau buồn
Thánh Thể là linh dược
Cho người yếu phần hồn
Thánh Thể là nước mát
Giải khát lòng khô khan
Thánh Thể là lương thực
No lòng dọc đường trần

Lạy Chúa, xin giúp chúng con biết "cầm lấy, tạ ơn, và bẻ ra" tấm-bánh-cuộc-đời-mình để chân thành chia sẻ với tha nhân. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu, Thiên Chúa của chúng con. Amen.

() Ma quỷ, thế gian, xác thịt.*



Những Lời Khôn Ngoan

*TRÍCH TRONG NHẬT KÝ "LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA NƠI LINH HỒN TÔI"
Của Thánh Nữ Maria Faustina Kowalska*

81 **Con hãy nhìn xem để được an ủi.** Khi ấy, tôi thấy Chúa Giêsu chịu đóng đinh trên thập giá. Khi Chúa bị treo lên một lúc, tôi thấy một đám đông các linh hồn cũng chịu đóng đinh như Người. Rồi tôi thấy một đám đông thứ hai, thứ ba. Đám đông thứ hai không chịu đóng đinh vào thập giá của mình, nhưng cầm chặt thập giá trong tay. Đám đông thứ ba không chịu đóng đinh mà cũng chẳng cầm thập giá trong tay, nhưng kéo lê phía sau và tỏ ra nhăn nhó. Chúa Giêsu lúc đó phán với tôi: **Con có thấy những linh hồn này không? Những ai chịu đau khổ và khinh bỉ như Cha, họ sẽ nên giống Cha trong vinh quang. Những ai ít giống Cha trong đau khổ và khinh bỉ cũng sẽ ít giống Cha trong vinh quang.** Trong số các linh hồn chịu đóng đinh, đông đảo nhất là các vị trong hàng giáo sĩ. Tôi còn thấy một số vị quen biết và điều đó làm tôi rất vui mừng. (NK 446)

82 Tôi sẽ không buông thanh gươm cho đến khi Chúa gọi tôi đến trước ngai tòa của Người, tôi không sợ những nhát chém, bởi vì Thiên Chúa là khiên thuẫn của tôi. Chính kẻ thù phải sợ chúng ta chứ không phải chúng ta sợ hấn. Satan chỉ chiến thắng những kẻ kiêu ngạo và những kẻ nhát đảm, vì những người khiêm nhượng là những người mạnh mẽ. Không gì làm cho một linh hồn khiêm nhượng phải bối rối hoặc khiếp hãi. (NK 450)

83 Ước chi các linh hồn biết sống tịnh tâm hơn, Thiên Chúa sẽ lên tiếng ngay với họ, vì sự chia trí làm chìm ngập lời của Chúa. (NK 452)

84 Sự hoàn thiện hệ tại ở việc hợp nhất mật thiết với Thiên Chúa. (NK 457)

85 Giờ đây tôi thâm hiểu rằng dây liên kết linh hồn chúng ta với Thiên Chúa bền chặt nhất chính là sự bỏ mình, tức là việc kết hợp ý chí của chúng ta với thánh ý Thiên Chúa. (NK 462)

86 **Mỗi lần vào nhà nguyện con hãy lập tức đọc lời kinh dạy hôm nay (Chuỗi Thương Xót) lời kinh này có thể làm nguôi cơn nghĩa nộ của Cha.** (NK 476)

87 Thinh lặng là thanh gươm trong cuộc chiến thiêng liêng. Một người lảm miêng sẽ không bao giờ đạt đến sự thánh thiện. Thanh gươm thinh lặng sẽ tách lìa tất cả những gì ưa bám vào linh hồn. Một linh hồn thinh lặng là một linh hồn mạnh mẽ, không thù địch nào có thể làm hại được họ, nếu họ cứ kiên định trong thinh lặng. Linh hồn thinh lặng có thể đạt đến mức độ kết hợp mật thiết với Thiên Chúa. Hầu như họ luôn sống dưới những soi sáng của Chúa Thánh Thần. (NK 477)

88 Thiên Chúa yêu thương chúng ta trong Con của Người, cuộc khổ nạn đau thương của Con Thiên Chúa luôn luôn làm nguôi cơn nghĩa nộ của Người. (NK 482)

89 Tôi ước mong được chu du khắp thế giới để nói cho các linh hồn biết về Lòng Thương Xót lớn lao của Thiên Chúa. Hỡi các linh mục xin hãy giúp tôi điều này; xin hãy dùng những ngôn từ hùng hồn nhất theo khả năng của các ngài để cao rao LTX của Thiên Chúa, vì không lời nào có thể tả được Thiên Chúa thực sự nhân ái dường bao. (NK 491)

90 Vào một dịp kia, tôi hiểu rằng một hành vi dù đáng khen bề ngoài, nhưng có thể làm Chúa buồn phiền nếu như không mang dấu ấn của ý hướng ngay lành. (NK 484)

Gx Thị Nghè tạ ơn Lòng Chúa Thương Xót

Thom. Aq. Trâm Thiên thu



TGP SAIGON – Theo luân phiên của giáo hạt Gia Định, Gx Thị Nghè đã tổ chức Thánh lễ Tạ ơn Lòng Chúa Thương Xót (LCTX) lúc 17 giờ 30 ngày 1-6-2012. Chủ tế là LM Simon Trương Quỳnh (Dòng Thánh Tâm).

Thánh lễ Tạ ơn LCTX hôm nay trùng hợp đặc biệt: Thứ Sáu, ngày kính Thánh Tâm Chúa Giêsu; ngày đầu tháng Sáu, tháng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu; và lễ nhớ Thánh Giustinô Tử đạo. Xuyên suốt là một gam màu Đỏ. Hôm nay cũng là ngày kỷ niệm 4 năm thành lập

cộng đoàn LCTX Gx Thị Nghè.

Thánh Tâm cũng chính là LCTX, vì đó là nơi chứa nguồn mạch LTX bao la của Thiên Chúa Giêsu, cũng là nơi đã tuôn chảy đến giọt Máu và giọt Nước cuối cùng để trao ban tình yêu thương cứu độ cho các tội-nhận-chúng-ta. Máu các thánh tử đạo là hạt giống sinh các tín hữu, đó cũng liên quan LCTX.

Chúa Giêsu vừa mời gọi vừa động viên, và cũng vừa khuyến cáo: *"Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng Tôi, Tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. Anh em hãy mang lấy ách của Tôi, và hãy học với Tôi, vì Tôi có lòng **hiền hậu** và **khiêm nhường**. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng. Vì ách Tôi êm ái, và gánh Tôi nhẹ nhàng"* (Mt 11:28-30). Hiền hậu và Khiêm nhường có liên quan mật thiết, có cái này thì có cái kia, không có cái kia thì không có cái này. Ách mà lại êm ái, Gánh mà lại nhẹ nhàng. Thật kỳ lạ! Và đó là các nhân đức phát xuất từ tình yêu thương, tức là lòng thương

xót. Chúng ta đã được thương xót thì chúng ta có bốn phận PHẢI thương xót lẫn nhau. Đó là nghiêm luật của Chúa!

Chúa Giêsu đã mặc khải Thánh Tâm, với vết thương có máu chảy ra, cho Thánh Margaritta Maria Alacoque (1647-1690), nhưng loài người vẫn làm ngơ, và vì Ngài biết “thời giờ đã gấp rút” nên Ngài lại phải mặc khải cho Thánh Faustina về Tình Yêu Thiên Chúa, nhưng với cách gọi khác: Lòng Thương Xót. Thánh Gioan Tông đồ định nghĩa: *“Thiên Chúa là Tình Yêu”* (1 Ga 4:5), như vậy Tình Yêu Thiên Chúa, Thánh Tâm Chúa Giêsu và Lòng Chúa Thương Xót cũng chỉ là MỘT. Rất lô-gích vậy!

Phụng vụ Lời Chúa hôm nay cũng lô-gích kỳ lạ!

Thật vậy, Thánh Phêrô đã cảnh báo: *“Thời cùng tận của vạn vật gần đến rồi. Anh em hãy sống chừng mực và tiết độ để có thể cầu nguyện được”* (1 Pr 4:7). Vị Giáo hoàng tiên khởi nói về điều kiện để nhận được LCTX: *“Trước hết, anh em hãy hết tình yêu thương nhau, vì lòng yêu thương che phủ muôn vàn tội lỗi. Hãy tiếp đón nhau mà không lắm bám kêu ca. Ôn riêng Thiên Chúa đã ban, mỗi người trong anh em phải dùng mà phục vụ kẻ khác”* (1 Pr 4:8-10), và nói thêm: *“Anh em đang bị lửa thử thách: đừng ngạc nhiên mà coi đó như một cái gì khác thường xảy đến cho anh em. Được chia sẻ những đau khổ của Đức Kitô bao nhiêu, anh em hãy vui mừng bấy nhiêu, để khi vinh quang Ngài tỏ hiện, anh em cùng được vui mừng hoan hỷ”* (1 Pr 4:12-13).

Chắc chắn Đức Kitô, Đấng đã chịu tử nạn và phục sinh, sắp đến thế gian để xét xử. Nhưng “Ngài xét xử địa cầu theo đường công chính, xét xử muôn dân theo chân lý của Ngài”. [Tv 95 (96):10-13]. Cách xét xử đó phát xuất từ Lòng Thương Xót của Ngài.

Phúc Âm hôm nay là trình thuật Mc 11:11-26, nói thẳng thừng và “chạm” đến những vấn đề nhạy cảm của con người. Đó là 3 vấn đề: Rửa cây vả, đuổi bọn buôn bán ra khỏi Đền thờ, đức tin và lòng tha thứ.

1. **Rửa cây vả.** Đức Giêsu thấy một cây vả tốt lá, Ngài đến gần nhưng không tìm được gì cả, Ngài lên tiếng bảo cây vả:

"*Muôn đời sẽ chẳng còn ai ăn trái của mày nữa!*" (Mc 11:14). Ngay chiều hôm đó, cây vả đã chết khô!

Ngài nói với cây vả cũng là nói với mỗi chúng ta. Nếu không đơm hoa kết trái, không sinh ích lợi cho tha nhân, không thương xót nhau, thì chúng ta cũng bị Ngài nguyên rủa như vậy. Con người dễ ảo tưởng và kiêu ngạo, thế nên đôi khi chúng ta làm nhiều việc xem chừng đạo đức, nhưng nếu không thật lòng làm vì Chúa thì cây-vả-chúng-ta chỉ có lá mà không có trái nào – tức là chỉ hào nhoáng bề ngoài, muốn người khác nhìn vào mà khen!

2. Đuổi bọn buôn bán. Thầy trò đến Giêrusalem và vào Đền Thờ, Ngài "xõn mắt" nên đuổi những kẻ mua bán trong Đền Thờ, lật bàn của những người đổi bạc và xô ghế của những kẻ bán bồ câu. Ngài không cho ai được mang đồ vật gì đi qua Đền Thờ. Ngài đồng dục nói với họ: "*Có lời chép rằng: Nhà Ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện của mọi dân tộc. Thế mà các người đã biến thành sào huyệt của bọn cướp!*" (Mc 11:17). Các thượng tế và kinh sư nghe thấy vậy thì tìm cách giết Ngài. Nhưng họ vẫn "ngán" Ngài, vì cả đám đông đều rất ngạc nhiên về lời giảng dạy của Ngài.

Tham dự phụng vụ nhưng đôi khi chúng ta có những động thái không thích hợp với nơi tôn nghiêm, bất xứng với Nhà Chúa – chúng ta bất xứng về ngoại tại hoặc nội tại, hoặc cả hai. Chuyện đơn giản như điện thoại reo, ăn mặc nhố nhăng, đi đứng ngông nghênh, thông công từ xa (đứng ngoài cổng, ngồi góc khuất,...), hút thuốc lá, nói chuyện "vô tư",... Đó là những cách chúng ta "buôn bán" nơi Nhà Chúa!

3. Đức tin và tha thứ. Đến chiều, thấy cây vả chết khô nên ông Phêrô "hết hồn". Đức Giêsu nói với các ông: "*Anh em hãy tin vào Thiên Chúa. Thầy bảo thật anh em: nếu có ai nói với núi này: 'Đời chớ đi, nhào xuống biển!' mà trong lòng chẳng nghi nan, nhưng tin rằng điều mình nói sẽ xảy ra, thì sẽ được như ý. Vì thế, Thầy nói với anh em: Tất cả những gì anh em cầu xin, anh em cứ tin là mình đã được rồi, thì sẽ được như ý*" (Mc 11:22-24). Cầu nguyện liên quan đức tin. Nhưng "niềm tin" khác với "ra điều kiện", cho rằng cứ xin thì PHẢI được. Thế

nên, khi không được ơn thì “quay lưng” lại với Chúa, trách móc Chúa, cảm ràm Chúa, cho rằng LCTX bất công! Thực ra Chúa biết rõ chúng ta hơn chúng ta tự biết mình. Ngài biết điều gì tốt nhất cho chúng ta, có thể chúng ta được ơn mà chúng ta xin thì chúng ta lại thoái hư. Vì thế Ngài không thể ban theo ý chúng ta.

Chúa Giêsu: *"Khi anh em đứng cầu nguyện, nếu anh em có chuyện bất bình với ai, thì hãy tha thứ cho họ, để Cha của anh em là Đấng ngự trên trời, cũng tha lỗi cho anh em. Nhưng nếu anh em không tha thứ, thì Cha của anh em là Đấng ngự trên trời, cũng sẽ không tha lỗi cho anh em"* (Mc 11:25-26). Tha thứ liên quan tình yêu thương, liên quan lòng thương xót. Chuyện nhỏ không thể bỏ qua cho nhau thì làm sao bỏ qua chuyện lớn? Không yêu và không thương thì làm sao có thể tha thứ? Yêu thương không nhiều thì cũng phải có ít, cơ bản nhất là tình người (nhân đạo). Tha thứ cũng là thực hiện **công lý** để xã hội khả dĩ có **hòa bình** đích thực. Chúa Giêsu luôn nhấn mạnh tình yêu thương và lòng tha thứ: *"Nếu khi anh sắp dâng lễ vật trước bàn thờ, mà sức nhớ có người anh em đang có chuyện bất bình với anh, thì hãy để của lễ lại đó trước bàn thờ, đi làm hoà với người anh em ấy đã, rồi trở lại dâng lễ vật của mình"* (Mt 5:23-24).

Ước gì mọi người đều nhận thức được thân phận tội lỗi của mình mà noi gương Chúa Giêsu, biết tín thác vào Ngài và thực hiện LTX với bất kỳ ai – không phân biệt màu da, chủng tộc, tôn giáo, địa vị, tuổi tác, nghề nghiệp,... mọi nơi và mọi lúc!

Nhà thờ Thị Nghè tọa lạc tại 22B Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 19, Q. Bình Thạnh, Saigon. Thành lập giáo xứ năm 1790, bốn mạng là Đức Mẹ Vô Nhiễm (8-12). Hiện nay, chánh xứ là Lm Phêrô Nguyễn Công Danh, 2 phụ tá là Lm Phêrô Giuse Maria Hà Thiên Trúc và Lm Giuse Phạm Sỹ Tùng. Theo sử liệu, tính đến nay Gx Thị Nghè đã cung cấp cho Giáo hội Công giáo 29 linh mục và 23 nữ tu.



DIỄN ĐÀN

Gia đình & đồng tính luyện ái

Kha Đông Anh

Trong bài thơ "Hai Sắc Hoa Tigôn", thi sĩ T.T.KH thổ lộ: "*Em vẫn đi bên cạnh cuộc đời / Ái ân lạnh lẽo của chồng tôi*". Điều đó chứng tỏ bà không hề hạnh phúc trong hôn nhân.

Gia đình là tế bào của xã hội, mà vợ chồng là khởi lập một gia đình. Vợ chồng hạnh phúc thì con cái mới hạnh phúc, và do đó mà gia đình cũng hạnh phúc. Văn hào Victor Hugo (1802-1885) đã mô tả sự bất hạnh của người vô gia đình trong tác phẩm Les Misérables (Những Kẻ Khốn Cùng). Không ai không có gia đình, nhưng gia đình không hạnh phúc thì thật bất hạnh!

Trong buổi tiếp kiến gần 40.000 tín hữu và khách hành hương (đến từ Mexico, Costa Rica, Venezuela, Peru, Colombia, Brasil, Argentina, Malaysia, Sri Lanka, Singapore, Nhật bản, Việt Nam, Angola, Zimbabwe, và Australia) vào sáng ngày 6-6-2012 tại quảng trường Thánh Phêrô, ĐGH Biển Đức XVI đã khẳng định: "*Nhân loại không có tương lai nếu không có gia đình. Gia đình là sự hiệp thông tình yêu, xây dựng trên hôn nhân giữa một người nam và một người nữ, và được mời gọi trở thành đền thánh của sự sống, Giáo Hội nhỏ, tế bào của xã hội*".

I. GIA ĐÌNH

Đa số chúng ta đều phải nỗ lực để thành công mà quên giao tiếp với người khác, trước tiên là những người trong gia đình, mà chính các thân nhân là những người giúp chúng ta thêm tự tin để vượt qua nghịch cảnh cuộc đời. Nhưng đa số chúng ta lại có khuynh hướng quên những người đưa chúng ta vào đời.

Tại Hoa Kỳ hồi thập niên 1960, tình dục trước hôn nhân bị coi là người phóng khoáng tự do. Người Việt trước đây cũng quan niệm "nam nữ thọ thọ bất thân". Nhưng rồi các cô gái Mỹ

coi tình dục là sự giải phóng. Nhưng đối với các phụ nữ “ăn cơm trước kẻng”, người ta coi đó là lỗi lầm nghiêm trọng. Người ta có thể nhẫn nhủ con gái họ nhiều điều nhưng vẫn không thể xử lý việc chúng mang thai ngoài ý muốn. Người ta thường nói: “Đàn bà nhẹ dạ, cả tin”. Và ca dao Việt Nam cũng đã dặn dò các cô gái:

Chớ nghe quân tử ỉn

Mà rồi có lúc ẵm con một mình

Ngày nay, tỷ lệ ly hôn tăng vọt, khiến nhiều đứa trẻ bị dùng làm “vũ khí” để trả thù, sự tranh giành xảy ra giữa cha mẹ, người này bắt chính đứa con chống lại người kia. Con cái không được gặp cha hoặc mẹ, anh chị em không được gặp gỡ

nhau. Cơ cấu gia đình mất khả năng liên kết với nhau.



Ngày nay, các thiếu niên độ tuổi mười bảy đôi mươi được gắn mác là thế hệ X, và chúng ta có những vấn đề liên quan. Lứa tuổi này thường coi gia đình là “sự khiêu khích” mà chúng phải đối phó vào những ngày nghỉ. Gia đình

là cái gì đó xa vời khó hiểu, hoặc là cái gì đó “dĩ nhiên” nên không cần tìm hiểu. Gia đình là một khái niệm mơ hồ và trừu tượng với chúng. Do đó, mọi người trong gia đình khó nói chuyện thoải mái với nhau, hoặc có nói chuyện thì cứ phải rào trước đón sau, khiến không khí gia đình ngột ngạt và khó thở!

Càng lớn người ta càng hiểu giá trị gia đình. Nhưng đôi khi chúng ta hiểu được giá trị quý giá đó thì có thể không còn cơ hội tận hưởng, thậm chí là muộn màng, và phải hối tiếc cả phần đời còn lại.

Cây khô đâu dễ mọc chồi

Bác mẹ chưa dễ ở đời với ta

Nói là “chưa dễ” chứ thực ra là “không thể”. Cha là “phần cứng”, mẹ là “phần mềm”. Phần nào cũng có vị trí quan trọng nhất định, và không thể thiếu trong mỗi gia đình. Cha thâm trầm, không thể hiện ra ngoài; mẹ có cách thể hiện riêng. Thế nhưng cha mẹ đều yêu thương con cái hơn cả chính mình. Chuyện kể rằng...

Thuở nhỏ, gia đình cậu bé rất nghèo, tới bữa, chẳng mấy khi có đủ cơm ăn, mẹ liền lấy cơm ở trong chén mình chia đều cho các con. Mẹ bảo: “Các con ăn nhanh đi, mẹ không đói!”. Đó là lần đầu tiên mẹ nói dối!

Khi cậu bé lớn dần lên, người mẹ tảo tần lại tranh thủ những ngày nghỉ cuối tuần, đến những vùng đầm hồ ven đô bắt cá về cho con ăn cho đủ chất. Cá rất tươi, canh cá cũng rất ngon. Khi các con ăn thịt cá, mẹ lại ngồi một bên nhẩn đầu cá, lấy lưới liếm những mảnh thịt sót lại trên đầu cá. Cậu bé xót xa, liền gắp miếng cá trong bát mình sang bát mẹ. Mẹ không ăn, lại dùng đũa gắp trả miếng cá về bát cậu bé. Mẹ bảo: “Con trai, con ăn đi, mẹ không thích ăn cá”. Mẹ nói dối lần thứ 2.

Lên cấp II, để nộp đủ tiền học phí cho cậu bé và anh chị, mẹ vừa làm thợ may vừa nhận vỏ hộp diêm về nhà ngồi cặm cụi dán vào mỗi tối, để kiếm thêm chút tiền chi tiêu cho gia đình. Một buổi tối mùa Đông, nửa đêm cậu bé tỉnh giấc. Thấy mẹ vẫn còng lưng dán vỏ bao diêm bên cạnh chiếc đèn dầu. Cậu bé nói: “Mẹ à, mẹ đi ngủ thôi, sáng ngày mai mẹ còn phải đi làm nữa mà. Mẹ cười nhẹ: Con trai, đi ngủ đi. Mẹ không buồn ngủ!”. Mẹ nói dối lần thứ 3.

Ngày thi vào trung học, mẹ xin nghỉ làm. Ngày nào cũng đứng ở cổng trường thi để làm “chỗ dựa tinh thần” cho cậu bé đi thi. Đúng vào mùa hạ, trời nắng cháy khét tóc. Người mẹ nhẫn nại đứng dưới cái nắng hè gay gắt chờ con suốt mấy tiếng đồng hồ. Tiếng chuông hết giờ đã vang lên. Mẹ nghiêng người đưa cho cậu bé bình nước, đổ dành cậu bé uống. Bình trà nồng đượm, tình mẹ còn nồng đượm hơn. Nhìn bờ môi khô nẻ và khuôn mặt lấp lánh mồ hôi của mẹ, cậu bé liền đưa bình trà trong tay mời mẹ uống. Mẹ bảo:

"Con uống nhanh lên con. Mẹ không khát!". Mẹ nói dối lần thứ 4.

Sau khi cha lâm bệnh qua đời, mẹ vừa làm mẹ vừa làm cha. Vất vả với chút thu nhập ít ỏi từ nghề may vá. Ngậm đắng nuốt cay nuôi con ăn học, cái khổ không lời nào kể xiết. Có chú sửa đồng hồ dưới chân cây cột điện đầu ngõ biết chuyện, việc lớn việc nhỏ chú đều tìm cách qua giúp một tay. Từ chuyển than, gánh nước, giúp ít tiền cho gia đình cậu bé tội nghiệp. Con người chứ đâu phải cây cỏ, lâu rồi cũng sinh tình cảm. Xóm giềng biết chuyện đều khuyên mẹ tái giá, việc gì phải một mình chịu khổ thế. Nhưng qua nhiều năm mẹ vẫn thủ thân như ngọc, kiên quyết không đi "bước nữa". Mọi người khuyên thế nào mẹ vẫn kiên quyết không nghe. Mẹ bảo: "Mẹ không yêu chú ấy". Mẹ nói dối lần thứ 5.

Sau khi cậu bé và các anh chị cậu tốt nghiệp đại học đi làm. Mẹ nghỉ hưu rồi nhưng vẫn tiếp tục làm những việc lặt vặt ở chợ để duy trì cuộc sống. Các con biết chuyện thường xuyên gửi tiền về để phụng dưỡng mẹ. Mẹ kiên quyết không nhận. Tất cả tiền con gửi về, mẹ đều gửi trả. Mẹ bảo: "Mẹ có tiền mà. Vả lại mẹ có chi tiêu gì đâu!". Mẹ nói dối lần thứ 6.

Cậu bé ở lại trường dạy 2 năm, sau đó thi đỗ học bổng học thạc sĩ ở một trường đại học danh tiếng tại Hoa Kỳ. Sau khi tốt nghiệp cậu ở lại làm việc tại một công ty nghiên cứu máy móc. Sống ở Mỹ một thời gian, khi đã có chút điều kiện, cậu muốn đưa mẹ qua Mỹ sống để phụng dưỡng mẹ tốt hơn. Nhưng lại bị mẹ từ chối. Mẹ bảo: "Mẹ không quen!". Mẹ nói dối lần thứ 7.

Nhiều năm trôi qua, mẹ lâm trọng bệnh, phải vào viện điều trị. Khi con trai đáp máy bay từ nơi xa xôi về thăm mẹ, mẹ già đi nhiều và yếu quá rồi. Nhìn mẹ bị bệnh tật dày vò đến thập tử nhất sinh, thấy con trai đau đớn vì thương xót mẹ. Mẹ lại bảo: "Con trai, đừng khóc, mẹ không đau đâu". Và đó là lời nói dối cuối cùng của mẹ!

Chuyện kể về mẹ như vậy, nhưng cũng có ý nói về cha. Gia đình là thế đó! Nhưng làm sao có thể xác định các giá trị gia đình? Có thể đây là các giá trị gia đình chủ yếu:

1. Thuộc về nhau. Cần thiết là mỗi thành viên đều cảm thấy mình được yêu thương, cảm thấy thuộc về nhau. Một gia đình gắn kết với nhau khi mỗi người đều thích ở bên nhau, dành thời gian rảnh để trò chuyện, làm việc, chia sẻ và dùng bữa với nhau. Tạo một gia đình vững mạnh là điều cần thiết nhưng mỗi người vẫn có những “khoảng riêng” nhất định của mình để làm những gì mình thích, miễn sao đừng thái quá.

2. Linh động. Nhà nào cũng có cách sinh hoạt riêng và có gia phong lễ giáo. Thời khóa biểu và cấu trúc mỗi gia đình cũng khác nhau, nhưng phải làm sao vẫn giữ được những nền tảng đạo đức cơ bản. Đừng quá câu nệ vào luật, vì càng câu nệ vào luật thì người ta càng trở thành khó tính khó nết. Tính linh động rất cần thiết để làm cho gia đình hạnh phúc. Cha mẹ luôn cho mình đúng và bắt con cái làm theo ý mình, chắc chắn gia đình đó không thể nào hạnh phúc.

3. Tôn trọng. Đây là điều khó với cha mẹ. Tôn trọng không chỉ là người nhỏ tôn trọng người lớn, mà người lớn cũng phải tôn trọng người nhỏ. Cha mẹ cũng có lúc sai, vẫn cần biết xin lỗi con cái. Và đó cũng là tôn trọng con cái. Tôn trọng nhau còn là nhận biết và đánh giá cao tư tưởng hoặc quan điểm của nhau, kể cả cảm xúc (yêu thương, tức giận, vui, buồn, sợ, lo,...). Mỗi người là một cá thể riêng biệt nhưng vẫn phải luôn duy trì gia đình là một tổng thể.

4. Chân thật. Đây là nền tảng của mọi mối quan hệ: Vợ và chồng, cha mẹ và con cái, anh chị em với nhau. Không chân thật thì không thể có mối liên kết thân thiết và không thể bền vững. Hãy khuyến khích sự chân thật bằng cách cố gắng tìm hiểu nhau và tôn trọng nhau, ngay cả khi có một thành viên lầm lỗi. Không chân thật sẽ xói mòn các giá trị gia đình.

5. Tha thứ. Không ai không có lỗi, vì thế luôn phải biết sẵn sàng và mau mắn tha thứ. Tha thứ là một chọn lựa đúng đắn. Đừng nghĩ tha thứ làm mình bị “lép vế”. Mà có “lép vế” hoặc

thua thiệt cũng không sao, vì đó là nhường nhịn người thân thuộc của mình. Điều này có thể không dễ thực hiện vì nhiều người trong chúng ta có khuynh hướng “đánh đồng” việc tha thứ với cách nói “không sao”. Hoàn toàn khác nhau. Cố nén sự căn nhằn không thể tạo nên một gia đình thân thiết nếu không tôn trọng nhau và tha thứ thật lòng. Cuộc đời không dài để mà cứ “đế bụng” những điều mình cảm thấy không vừa ý!

6. Hiếu kỳ. Trẻ em có tính hiếu kỳ tự nhiên, thích tò mò, ưa khám phá. Chúng hay hỏi, thấy gì cũng muốn biết. Nhiều cha mẹ không cho con cái hỏi, đó là sai lầm, một phần có lẽ vì cha mẹ bị... “bí”. Thiết tưởng nên để chúng thắc mắc và giải thích cho chúng, không giải thích được thì nhờ người khác. Tò mò cũng là dạng khám phá. Ngăn cấm chúng thắc mắc sẽ làm chúng “cụt hứng”, ngại hỏi, và thế là chúng mất tự tin. Chính chúng ta ngày xưa cũng vậy, sao lại không cho chúng hiếu kỳ? Hiếu kỳ sẽ giúp nhận xét, phân biệt đúng hoặc sai, đó là kỹ năng quan trọng có thể học tập và phát triển trong quá trình khám phá tính hiếu kỳ.

7. Giao tiếp. Giao tiếp là nghệ thuật và khoa học. Không giao tiếp có thể dẫn đến hiểu lầm và không hạnh phúc. Lỗi nhỏ làm đắm thuyền. Những vấn đề nhỏ sẽ dần hình thành vấn đề lớn, và rồi có thể xói mòn các mối quan hệ, xói mòn cả tình cảm gia đình. Giao tiếp không hẳn là phải nói chuyện. Có thể giao tiếp bằng nhiều cách: Ánh mắt, thái độ, cử chỉ, hành động, thể ngữ, lắng nghe,... Giao tiếp cũng có những mức độ khác nhau, cả cường độ và cao độ.

8. Trách nhiệm. Người ta đánh giá cao những người sống có trách nhiệm. Trách nhiệm là điều cũng phải học hỏi. Đứa bé cần học cách xếp gọn đồ chơi sau khi chơi xong, cách để gọn quần áo, sắp xếp sách vở, cách cho chó ăn,... Nói chung là “học ăn, học nói, học gói, học mở”. Ý nghĩa của trách nhiệm sẽ theo chúng đến tuổi trưởng thành. Người lớn sống có trách nhiệm sẽ không đòi hỏi nhiều, biết quan tâm người khác, biết công bình và yêu thương. Như vậy, người đó mới có thể tạo lập gia đình hạnh phúc.

(Còn tiếp 1 kỳ)



Cách tỏ tình của người dân tộc

Maria Túc Lynh
Giáo hạt Gia Định

Nói đến người dân tộc, mọi người đều liên tưởng đến những gì đơn sơ nhất, giản dị nhất – từ chuyện ăn mặc đến cách sống. Và người ta cũng nghĩ rằng người dân tộc có một lối suy nghĩ rất ngây thơ. Theo tôi, với người dân tộc thì gần như mọi chuyện thật “nhẹ nhàng”.

Tôi nói đến vấn đề này không phải là vô cớ. Thời gian gần đây, tôi có dịp đến với những người dân tộc. Tôi đã đến Gia Lai, đã được cùng một linh mục dự Thánh lễ tại một buôn của người dân tộc. Đến nơi mới thấy nơi Chúa ngự là một Thánh Đường cực kỳ đơn sơ – đơn sơ như tấm lòng của người dân tộc. Thánh Đường chỉ được dựng rất giản dị, vì những “người con của Chúa” đa phần là những người dân tộc còn nghèo về vật chất. Họ chỉ biết dâng Chúa tấm lòng phó thác, chứ họ không có gì để dâng Chúa.

Thấy mà thương làm sao! Tuy Thánh Đường đơn sơ nhỏ bé nhưng giáo dân nơi đây rất nhiệt tâm. Để đến cầu nguyện và tham dự Thánh Lễ, họ phải mất nhiều thời gian. Người này một giờ, người kia vài giờ, cũng có người mất cả buổi mới tới được Thánh Đường. Nhưng khi họ bắt đầu vào giờ lễ, tôi thấy tâm hồn của họ không còn chút gì vướng bận, lo ra. Ở đây tôi tuyệt đối không thấy có một tiếng chuông điện thoại nào vang lên trong giờ lễ. Có lẽ họ không có đủ phương tiện như người Kinh, nhưng chính vì thế mà Thánh Lễ được nghiêm trang hơn và họ hướng trọn tâm hồn lên Chúa. Lần đầu tiên tôi được nghe, được thấy như vậy. Họ đọc kinh như hát, họ hát Thánh ca còn tuyệt vời hơn.

Chúng ta ở những nơi phát triển, biết bao dụng cụ phục vụ chúng ta một cách chu đáo. Nhưng tôi nghĩ, nếu một lần quý vị được nghe tiếng nhạc cụ của những người dân tộc khi được họ

sử dụng trong những Thánh Lễ thì quý vị sẽ thấy tuyệt vời như thế nào. Riêng tôi cảm thấy rất hay. Những âm thanh đó làm cho tôi có cảm giác bay bổng và thấy gần gũi Chúa nhiều lắm.

Tuyệt vời lắm! Nếu quý vị muốn tận mắt chứng kiến, xin mời quý vị một lần đến tham dự Thánh Lễ của người dân tộc. Nếu muốn cụ thể hơn, xin mời đến với Giáo xứ Lệ Chí, gặp linh mục chánh xứ, quý vị sẽ được tới tham dự Thánh Lễ trong buôn.

Tôi lại được dịp thấy vinh quang của Chúa qua những người bị bệnh phong. Tới viếng thăm một số người bệnh phong, tuy họ sống trong tình trạng bệnh tật, có người còn khó khăn về cuộc sống, nhưng khi giao tiếp với người lạ, họ không hề ca thán về hoàn cảnh khó khăn của mình. Tôi đã tận mắt chứng kiến một gia đình có hai ông bà cụ người dân tộc đều bị bệnh phong, vừa lớn tuổi vừa bệnh tật. Ngoài bệnh phong, ông còn bị những bệnh tật khác. Khi tôi đến, chỉ gặp ông cụ ở nhà một mình vì bà cụ phải đi chăn bò. Gặp tôi, ông cười rất tươi. Nhìn ông, tôi thấy như ông không có vẻ gì không hài lòng về cuộc sống, và tôi cũng không thấy ánh mắt u buồn nơi ông. Đáp lại tiếng chào của tôi là một nụ cười rạng rỡ trên khuôn mặt ông. Tôi chợt nghĩ, nếu không có Chúa trong lòng thì chắc chắn sẽ không có nét đẹp thánh thiện trong nụ cười đó.

Tôi thấy mình như tìm được một bài học về sống đạo tốt, một cách cầu nguyện tuyệt vời, một cách sống biết phó thác nơi Thiên Chúa là Cha nhân loại.

Tôi xin được chia sẻ thêm về lý do tôi cảm thấy mình là một người có chút gì đó giống người dân tộc khi trò chuyện và cầu nguyện cùng với Chúa và Đức Mẹ.

Chính vì biết mình là một tân tòng nên tôi không có được những câu, những lời cầu nguyện căn bản, với lời lẽ hoa mỹ. Nhưng có lẽ vì thế, lại biết thân phận thấp bé của mình, nên tôi đã được Chúa thương mà ban Thánh Thần xuống để dạy tôi biết nói lên những tiếng nói mà tôi muốn tâm tình và cầu xin Chúa qua những buổi đi tìm hiểu và học hỏi Kinh Thánh.

Chúa dạy tôi biết dâng trái tim mỗi lần bị nhói đau, bằng cách cầu nguyện: "*Nhân danh Chúa Giêsu, con biết rằng mỗi*



nhịp đập trái tim con là một lời ngợi khen và chúc tụng Chúa. Con xin Chúa gìn giữ trái tim con để con được ca tụng tôn vinh Chúa đến muôn đời. Amen". Mỗi lần cầu nguyện với một tâm tình con thơ như thế, tôi đều cảm nhận Chúa sờ chạm vào trái tim tôi và làm hết đau liền.

Chúa còn dạy tôi biết dâng những lễ vật khi hằng ngày tham dự Tiệc Thánh của Chúa. Mỗi khi dự lễ, tôi thường xuyên trò chuyện với Thiên Chúa: "*Nhân danh Chúa Giêsu, con cảm ơn Cha đã cho con được dự Tiệc Thánh hôm nay. Quà tặng hôm nay con dâng lên Cha là tấm-bánh-cuộc-đời-con, tấm-bánh-cuộc-đời của những anh chị em thân thương của con, những bệnh tật và giới hạn của những người con yêu của Cha mà Cha đã mang đến cho con, kết hợp với Thánh Tâm Chúa Giêsu là Của Lễ Hiến Tế đẹp lòng Cha nhất. Con xin Cha đón nhận để chúng con được giải thoát, chúc phúc và chữa lành một cách trọn vẹn hơn. Con tạ ơn Cha. Amen*".

Hằng ngày, tôi dâng cho Chúa tất cả những gì tôi được và mất khi dự Tiệc Thánh. Và cho tới hôm nay, có biết bao điều kỳ diệu mà Chúa đã ban cho chúng tôi. Tôi luôn được bình an vì cuộc đời tôi có Chúa là gia nghiệp. Con trai của bạn gái tôi đã được chữa khỏi căn bệnh trầm cảm. Còn rất nhiều ơn nữa mà những anh chị em đó đã cùng tôi hiệp lời cầu nguyện với Chúa.

Những khi đi sinh hoạt nhóm, tôi đều nhìn lên hình ảnh Chúa với thân thể đầy thương tích trên Thập Giá. Tôi đau lòng lắm và cố gắng quyết tâm không để Chúa phải chịu thêm đau đớn vì tội lỗi của mình. Tôi cũng cầu nguyện cho những ai đau yếu bệnh tật mà không nhận ra ơn cứu độ và ơn chữa lành của Chúa, và Chúa đã nhậm lời tôi với lời cầu nguyện này: "*Nhân danh Chúa Giêsu Phục Sinh đầy quyền năng, bởi những vết thương trên thân thể Chúa mà bệnh tật của những anh chị em thân thương của con đã được Chúa chữa lành, vì Chúa là vị Đại Thiên Y của chúng con. Amen*". Lời cầu nguyện này đã chữa lành cho chính tôi khỏi hẳn một căn bệnh nguy hiểm, và cho cả người thân của tôi.

Cuối cùng, tôi xin đưa ra một bằng chứng gần đây nhất, với lời cầu nguyện thật đơn sơ và với một tấm lòng phó thác tuyệt

đổi mà Chúa đã nhận lời. Không chỉ cho chính bản thân người cầu nguyện, mà còn cho những người khác nữa. Đó là trường hợp của chị P.B. (xin được giấu tên).

Chị bị bệnh thận, hằng tuần chị phải vào bệnh viện để chạy thận nhân tạo. Tuy chị rất mệt mỏi vì căn bệnh của mình, nhưng chị lại được một ơn đặc biệt là biết phó thác. Chính vì thế mà căn bệnh của chị, tuy nhiều lúc nguy kịch, nhưng Chúa đã can thiệp rất kịp thời. Nhờ vậy, chị rất bình an và bệnh tình có phần thuyên giảm. Chị nhận ra mình được nhiều đặc ân của Chúa như vậy, nhưng chị không chỉ cầu nguyện cho bản thân mà chị còn biết dâng cho Chúa những bệnh nhân nằm cùng phòng với chị. Chị là một người ngoài Công giáo, lời cầu nguyện của chị cũng rất đơn giản. Mỗi khi chị vào phòng để chạy thận, chị liền xin Chúa thánh hóa môi trường chung quanh chị, và chị đã được Chúa nhậm lời. Ai cũng biết là khi bị bệnh thận rồi sẽ dễ sinh ra nhiều bệnh tật khác liên quan nội tạng, nhất là rất dễ viêm nhiễm. Nhưng chính nhờ lời **cầu nguyện liên li** của chị mà cách đây gần một tuần, khi bác sĩ xét nghiệm thì **tất cả đều âm tính**. Đó là bằng chứng cụ thể về những người đã được Chúa bảo vệ và thánh hóa nhờ lời cầu nguyện của một người biết tin thác và có ý nghĩ tốt lành.

Nhân đây, tôi rất khao khát những vị nào không phải là những người thuộc về Công giáo, quý vị cứ “vô tư” mà trò chuyện và tâm tình với Chúa. Quý vị đừng nghĩ rằng khi nào mình thuộc được nhiều kinh của Công giáo thì Chúa mới nhậm lời. Quý vị cứ dâng hết những ý nghĩ của quý vị, không cần theo bất cứ một khuôn mẫu nào cả. Thiên Chúa là Đấng vô cùng nhân hậu và cực kỳ đáng yêu. Chúa và Mẹ Maria luôn dang tay chờ đón tất cả nhân loại để cứu mang và ban ơn cứu độ.

Tôi còn non nớt, rất ngây ngô trong việc làm đẹp lòng Chúa. Rất mong được nhiều dịp học hỏi thêm để có thể trưởng thành trong đức tin. Xin chúc quý vị được tràn đầy ơn Chúa Thánh Thần; xin Chúa luôn đồng hành và chúc phúc cho quý vị.



Máy lọc nước không lò

Tôma Đỗ Lộc Sơn

Mùa hè năm nay, công ty chúng tôi tổ chức đi du lịch dã ngoại. Điểm đến là một bìa rừng thuộc tỉnh Đồng Nai, nơi có núi, có suối, có thác nước,... cảnh thật nên thơ. Bởi vậy, chúng tôi chuẩn bị thật chu đáo, nào là quần áo tay dài, giày lội nước, thức ăn, nước uống,...

Đoàn chúng tôi khoảng 30 người, vừa nam vừa nữ, đa số là người Công giáo. Vừa đến nơi, chúng tôi lo dựng trại. Điểm dựng trại là một khoảng đất trống bằng phẳng. Tuy hơi xa thác nước một chút, nhưng được cho là an toàn khi đêm xuống.

Vì là tháng hè nên trời rất nóng, chúng tôi tốn khá nhiều công sức. Mệt, nhưng ai cũng vui vẻ và háo hức. Được ra ngoài suối, tắm một cái cho mát mẻ thì còn gì bằng.

Giây phút háo hức chờ đợi rồi cũng đến. Trầm mình trong dòng nước trong xanh, bao mệt mỏi tiêu tan, nhưng chúng tôi nhận thấy nước ở đây trong, xanh mát, mà sao uống không được, nó có một vị hơi chua. Vẫy vẫy một lúc, ai cũng cảm thấy đói. Về thôi! Thế là chúng tôi về trại kịp khi trời vừa tối.

Sáng sớm hôm sau, để chuẩn bị hành trang vào rừng, chúng tôi đem theo thức ăn và nước uống thật nhiều, vì chúng tôi biết sẽ phải cần dùng đến nhiều. Trèo lên những bậc đá, bám vào những cành cây, bẻ nhánh cây rừng làm gậy chống khi đường trơn trượt hoặc leo dốc. Đến trưa, chúng tôi đến được điểm cần đến. Số nước uống đã hết quá nửa.

Mải mê với cảnh đẹp thiên nhiên, chụp hình quay phim, khắc tên lên cây, lên đá, mà chúng tôi quên trời đã xế bóng. Phải lo về trại cho kịp vì đường xa. Kiểm tra lại hành lý, chúng tôi hơi lo, vì không còn một giọt nước. Đường đi xuống có dễ



hơn nhưng không kém phần vất vả, mới đi được nửa đường mà ai cũng khát nước đến cháy cổ. Có tiếng róc rách như tiếng nước chảy, mọi người cùng chạy lại chỗ có “tiếng lạ” đó, nhưng đó là dòng nước có nhiều xác thực vật và động vật thối rữa, không uống được. Thôi đành... cầu nguyện.

Vừa lúc tưởng như tuyệt vọng, thì kìa, mây đen kéo đến. Chúng tôi chỉ kịp giăng lên mấy tấm bạt để tránh mưa và để hứng nước uống. Thật không bao giờ nước mưa lại ngon đến như vậy. Chúng tôi còn hứng đầy các bình nước đem theo, khi về đến trại, các bạn ở trại cũng hứng được rất nhiều nước.

Đêm về, khi đã nằm trong trại, chăn êm, chiếu ấm, chúng tôi mới nhận thấy rằng nếu Chúa không cho mưa thì không có sự sống trên trái đất này. Bằng chứng là mới có nửa ngày thiếu nước mà chúng tôi đã gặp rất nhiều khó khăn.

Trái đất này được trang bị một cỗ máy lọc nước khổng lồ, có công suất lọc được hằng tỷ mét khối ngày đêm, đủ để nuôi sống khoảng 10 tỷ người. Việc này xảy ra liên tục hằng triệu năm mà ta thờ ơ, không quan tâm hay cố tình không hiểu, để rồi tự cho mình là hay, là giỏi, có kẻ còn dám thách thức nữa.

Từ tạo thiên lập địa, Thiên Chúa đã dựng nên nước. Nước là khởi đầu của sự sống, nước làm cho ta sạch và tinh tuyền.

"Tôi đã thấy nước từ bên phải Đền Thờ chảy ra, và nước ấy chảy đến những ai, thì tất cả đều được cứu rỗi và reo lên, Alleluia, Alleluia". Đó là lời Giáo hội dùng trong Mùa Phục Sinh, theo cách mô tả của tiên tri Êdêkien (Ed 47:1-12), là Nước Cự ược.

Máu và Nước đã tuôn trào từ Thánh Tâm Chúa Giêsu Kitô, là Suối nguồn Ơn Cứu Chuộc, như thác nguồn thương xót chúng ta. Đó là Nước Tân ước.

Tạ ơn Chúa đã tạo dựng nên trời đất, không khí, ánh sáng, và nước để chúng con được sống, sống vui, sống dồi dào, sống yêu thương như lời Ngài dạy. Amen.



An Vui Trong Chúa

Nữ tu Maria Ngọc Mai

Bình an là thành quả của lối sống hoàn toàn tin thác vào tình yêu của Thiên Chúa. Người sống bình an cảm thấy thoải mái trong tâm hồn, tươi vui trong nét mặt, lúc nào cũng kiên nhẫn, tốt lành, rộng lượng, hạnh phúc,... Khi tiếp xúc với họ, chúng ta cảm thấy nơi họ có sự chân thành, yêu thương.



Sở dĩ họ có đời sống như vậy là nhờ họ đã sống gần gũi và thân mật với Chúa. Ngài là nguồn gốc của mọi sự tốt lành, bình an và hạnh phúc. Ngài luôn rộng lượng chia sẻ những hồng ân đó với những ai sống trong Ngài, với Ngài, và trước sự hiện diện của Ngài. Để sống trước sự hiện diện của Chúa, chúng ta gắn kết chúng ta vào Chúa Giêsu hơn là vào chính mình. **Hãy nghĩ đến Chúa Giêsu khi bạn muốn nghĩ về chính mình. Gắn chặt mắt bạn vào Giêsu khi bạn muốn nhìn rõ chính mình.**

Để được như vậy, chúng ta cần năng nhớ đến Chúa trong mọi hoạt động của đời sống hằng ngày. Buổi sáng, vừa thức dậy, hãy dâng lên Chúa lời cảm tạ: "*Ngay từ buổi sớm mai, xin cho con cảm nghiệm tình thương của Chúa*". Khi nghe tiếng chuông nhà thờ, chúng ta nghe như Chúa Giêsu đang mời gọi chúng ta đến thánh đường dự thánh lễ. Đi học hay đi làm, chúng ta xin Chúa đồng hành với chúng ta, gìn giữ hồn xác để chúng ta đi đến nơi về đến chốn. Về đến nhà, chúng ta cảm tạ Chúa đã ban cho chúng ta qua một ngày học tập, làm việc được mọi sự bình an, như ý. Buổi tối là lúc thuận tiện để chúng ta với mọi người trong gia đình cùng cầu nguyện, tạ ơn Chúa, và chia vui sẻ buồn trong một ngày sống.

Thế là chúng ta đã hoàn tất một ngày sống thật an vui và viên mãn trong Chúa, dù có thể đã gặp những trắc trở, trái ý.

GÓC KHUẤT

Maria Mỹ Ánh

Gx Hòa Bình – Gò Vấp

Xem chương trình Bài Hát Việt trên truyền hình. Lần đầu tiên nghe ca khúc "Góc Tối" của NS trẻ Nguyễn Hải Phong với giai điệu lạ, buồn buồn, ca từ da diết làm lòng người nghe xao xuyến. Hải Phong kể trong một "góc tối" nào đó có biết bao mảnh đời bất hạnh, nghèo khó, bệnh tật. Họ ở đó lâu rồi, quen rồi, những người xung quanh cũng quen nhìn thấy họ ở đó và họ cứ lằm lũi mãi như thế đến hết cuộc đời bên những cao tầng, xe hơi bóng lộn... Tôi lại nhớ đến câu hát "*Hãy cứ vui chơi mọi ngày, dù ngày mai không ai qua đây, hỏi thăm tôi một lời...*" của cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn. Một lời an ủi, tự động viên mình hay một thái độ sống của ông?. Cái "góc tối" nhỏ bé, âm thấp, hoặc tiền sảnh rộng lớn chói chang ánh mặt trời như một mặc định: Cuộc đời vốn thế! Và khi chấp nhận như thế thì lòng con người đứng dưng một cách kỳ lạ trước nỗi bất hạnh của người khác. Họ ở đó như một gốc cây già cỗi, hay tẻ hơn như một thùng rác mà mọi người có quyền ném những đồ thừa thải vào đó một cách vô tâm, không một chút trân trọng, không một chút tình người... Cái "góc tối" ấy dễ thấy mà con người còn không thấy thì cái "góc khuất" trong tâm hồn của mỗi người làm sao thấy được!

Đức Khổng Tử nói: "*Nhân chi sơ tính bổn thiện*". Theo ông, cái thiện cùng với con người ấy đi vào cuộc đời. Nhưng rồi qua năm tháng, mỗi ngày nó phai đi một chút, mất đi một tí, như nhà thơ Nguyễn Bính viết:

*Hôm qua em đi tỉnh về
Hương đồng, cỏ nội bay đi ít nhiều*

"Hương đồng, cỏ nội" nơi cô thôn nữ bay đi dù ít hay nhiều theo qui luật tự nhiên thì sẽ có thứ khác chiếm chỗ, đó là "bụi trần", chính chút "bụi trần" ấy sẽ dần hình thành trong con

người một “góc khuất” của lòng ham muốn. Ban đầu nhỏ thôi, người trong cuộc không để ý, người ngoài cuộc không thấy được. Và rồi cũng theo năm tháng, “góc khuất” ấy càng lớn dần, vì lòng ham muốn vốn không có điểm dừng. Và ta cảm thấy lo sợ, sợ cho chính mình và sợ bị kẻ khác thấy được. Thế là ta đẩy sâu nó vào, càng khuất càng tốt. Chưa an tâm, có người còn tô vẽ những màu sắc lộng lẫy bằng thứ đạo đức giả hiệu để hòng che đậy hoặc phỉnh lừa người khác. Chúa Giêsu đã có lần mắng các ông kinh sư: *"Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và pharisêu giả hình! các người giống như mồ mả tô vôi, bên ngoài có vẻ đẹp, nhưng bên trong thì đầy xương người chết và đủ mọi thứ ô uế. Các người cũng vậy, bên ngoài thì có vẻ công chính trước mặt thiên hạ, nhưng bên trong toàn là giả hình và gian ác!"* (Mt 24, 27-28).

Cái “góc khuất” không phải chỉ có nơi những con người đang ở trong những bức tường lao lý, quán bar, vũ trường, nhà thổ,... mà nó **có khả năng len lỏi leo vào bất cứ bức tường đạo đức nào** nơi những con người xem ra đạo mạo, đạo đức, chín chu, bóng bẩy, tròn trịa, không tì vết. Có nhà thơ bức xúc quá chửi đồng rằn: *"Lịch sự tiên sư cái mẹ ngoài..."*. Cái “góc khuất” chứa “thất tình, lục đục” mà ngôn ngữ nhà Phật gọi là “tâm ma”. Tâm ma càng lớn thì tâm Phật càng nhỏ lại – qui luật tự nhiên nó thế. Cái “tâm ma” có tự bên trong cộng thêm sự cám dỗ bên ngoài, con người phải đối đầu với “nội công, ngoại kích” như thế thì quả khó lòng vượt qua! May thay, ĐỨC TIN đã xuất hiện kịp thời để con người dựa vào như một điểm tựa, và với sức mạnh đức tin (nếu con người chọn) thì mới có thể không sa vào chước cám dỗ (chứ chưa nói đã sa vào rồi, có mấy người trở ra mà còn lành lặn, còn chút hương xưa!).

Ngày 22 tháng 7 hằng năm, Hội thánh mừng kính thánh nữ Maria Madalêna (*). Thánh nhân được Chúa giải thoát khỏi 7 quỷ dữ (có người nghĩ thánh nữ chính là người đàn bà tội lỗi đã rửa chân Chúa bằng nước mắt của mình và lấy tóc mà lau). Tin Mừng không ghi lại khi có 7 quỷ dữ trong người bà đã làm những gì. Chắc là ghê gớm lắm! Chỉ biết sau khi được giải thoát, bà đã đi theo Chúa đến tận đồi Gôngôtha và lặng lẽ đứng bên cạnh Đức Mẹ và Thánh giá vào chiều thứ Sáu thê

lượng ấy. Người phụ nữ bị quỷ ám ấy đã mở cửa lòng mình để ánh sáng Chúa Kitô chiếu vào. Ánh sáng mạnh mẽ ấy đã soi rọi vào nơi ẩn khuất nhất, thâm sâu nhất, có thể được bà che đậy kỹ càng, rào giậu, sơn phết đẹp để để nhất một lúc 7 con quỷ. Có 13 con quỷ của “thất tình, lục dục” mà bà đã sở hữu đến 7 con! Lũ quỷ ấy trá hình trong những hình thái khác nhau. Với phụ nữ, chắc chắn có con quỷ là sắc đẹp “hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh”, là ánh mắt chết người (sắc như dao cau), là nụ cười nghiêng nước, nghiêng thành, là vẻ đức hạnh đoan trang, là vẻ dịu dàng e ấp,... Nhưng đằng sau sự mỹ miều ấy là những con rắn cực độc có thể giết chết người ta trong chớp mắt.

Rồi khi ánh sáng chân lý quét qua, chúng đã hiện nguyên hình với tất cả sự gớm ghiếc của nó. Chúng rời xa bà, trả lại cho bà cuộc sống bình an, thanh thản với đức tin bà vừa lãnh nhận nơi Thầy Chí Thánh Giêsu: *“Tôi là ánh sáng thế gian. Ai theo Tôi, sẽ không phải đi trong bóng tối, nhưng sẽ nhận được ánh sáng đem lại sự sống”* (Ga 8:12).

Lòng Thương Xót của Chúa lớn hơn tội lỗi của bà, nhờ tin vào quyền năng của Người mà bà đã được giải thoát khỏi quỷ dữ đã từ lâu chiếm hữu tâm hồn bà, sai khiến bà như một tên nô lệ. Và biết đâu, có một thời gian dài bà đã cảm thấy sung sướng, hãnh diện vì “sở hữu” những thứ mà mọi người khao khát, muốn có cho bằng được, dù biết mình đang bán linh hồn cho quỷ dữ!

Ai trong chúng ta không từng đã hoặc đang sở hữu một con quỷ. Có thể đó là sự kiêu căng, tự phụ; thói ti tiện, nhỏ nhen, ích kỷ; tính lọc lừa; lòng phản bội, vô ơn; lòng ghen ghét; lòng tham lam bất chính,... và nhốt nó vào thật sâu, thật kín trong “góc khuất” của tâm hồn mình. Hãy can đảm mở cửa lòng (dù người đời sẽ thấy cái đuôi của quỷ dữ), **để ánh sáng Chúa Kitô chiếu vào**, vì ngoài nguồn sáng vĩnh cửu ấy, không có một thứ ánh sáng nào trên thế gian có khả năng xuyên thấu tâm hồn con người được, đi vào “góc khuất” của người ấy để xua đuổi tà ma, trả lại sự thanh thản cho tâm hồn. Chỉ có một mình Chúa làm được điều đó, Đấng mà *“khi nghe Danh Thánh*

Giêsu, cả trên trời dưới đất, và trong nơi âm phủ, muôn vật phải bái quỳ và mở miệng tuyên xưng Đức Giêsu Kitô là Chúa...”.

Vua của các quỳ là Diêm vương mà còn phải “bái quỳ” thì sá gì mấy con quỳ cùn cùn trong ta, làm gì Chúa không trục xuất được. Chúa là Đấng vừa có quyền tha tội, vừa có lòng thương xót vô bờ bến. Góc khuất nhất trong tâm hồn ta không ai vào được thì Người vẫn vào được. Dưới **Ánh sáng của Người**, mọi mặt nạ đều rớt xuống, chỉ còn lại con người thật, khuôn mặt thật của ta. Nếu đẹp đẽ, Người sẽ giữ gìn, chúc phúc để ta giữ mãi nét đẹp tốt lành ấy. Nếu xấu xa, gớm ghiếc, Người sẽ chữa lành, để ta có thể an tâm sống thật con người của mình một lần rồi chết bình an trong Chúa. Ta không thể giả dối, phỉnh lừa, che đậy cả đời mà không một lần sơ hở. Ta không thể sống trong lo âu, sợ sệt vì sợ người đời biết được con người thật của mình. Ta không thể thu mình vào trong vỏ ốc với ý nghĩ ngây thơ rằng ta đã được an toàn trong cái vỏ ốc mong manh dễ vỡ ấy.

Hãy dừng cảm như Maria Mađalêna. Lấy nước mắt sám hối để rửa sạch tâm hồn, cất khỏi lòng cái “góc khuất” u ám nặng nề để lòng nhẹ nhàng, thanh thản hơn...

()* *Thánh nữ Maria Mađalêna quê ở Mađala, gần biển hồ Galilê. Thánh nữ bị quỷ ám cho tới khi Đức Chúa Giêsu đến trừ quỷ cho. Sau đó, Maria Mađalêna đi theo Chúa Giêsu, rồi trở thành một trong những phụ nữ thánh thiện đã giúp đỡ Chúa Giêsu và các tông đồ.*

Khi Chúa Giêsu bị đóng đinh, bà đã đứng dưới chân Thập Giá. Bà ở đó cùng với Đức Maria và thánh Gioan, không sợ nguy hiểm gì. Có thể điều thánh nữ nghĩ lúc ấy là: “Thiên Chúa của tôi đang phải chịu đau khổ!”.

Sau khi xác Đức Giêsu được mai táng, Maria Mađalêna đã đến mộ Chúa ngay từ sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần. Bà rất đỗi bàng hoàng khi nhìn thấy tảng đá to được lăn ra và ngôi mộ trống rỗng, nên bà đã vội chạy đi báo tin cho Phêrô và

Gioan: "Họ đã lấy mất xác Thầy và tôi không biết họ đã đặt Người ở đâu!". Thánh Phêrô và thánh Gioan liền vội vã chạy tới mồ và nhận thấy mọi sự thật đúng như lời Maria Mađalêna đã nói. Bà vẫn ở lại bên mộ sau khi Phêrô và Gioan về nhà. Bà bắt đầu khóc! Đột nhiên, bà thấy một người đàn ông mà bà tưởng là người làm vườn. Bà liền hỏi người ấy có biết nơi để xác Thầy yêu quý của mình không. Người đàn ông nói bằng một giọng mà bà nghe rất quen: "Maria!". Bà nhận ra đó chính là Thầy Giêsu đang đứng ngay trước mặt mình. Chúa đã sống lại từ cõi chết! Bà liền quỳ dưới chân Chúa Giêsu và kêu lên: "Lạy Thầy!".



**Thánh nữ Maria madalena,
người đầu tiên được thấy
CGS khi Ngài phục sinh**

Các thánh ký cho chúng ta biết thánh Maria Mađalêna đã được Chúa Giêsu sai đi loan báo Tin mừng phục sinh cho Phêrô và các tông đồ. Ở những thế kỷ đầu của Giáo hội, lễ mừng kính thánh nữ Maria Mađalêna được cử hành cách long trọng y như lễ kính các thánh tông đồ.

Thánh nữ Maria Mađalêna là người đầu tiên được thấy Đức Chúa Giêsu phục sinh và là người đầu tiên đem Tin mừng phục sinh đến cho các tông đồ. Thánh nữ có thể giúp chúng ta loan báo cũng Tin mừng ấy qua việc sống cuộc đời vui tươi và đầy lòng tin tưởng.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.

Ban Biên tập TLHT LCTX xin cảm ơn gia đình anh chị Vũ Hương – Gx Lộc Hưng, hạt Chí Hòa đã gửi tặng một số ảnh LCTX khổ 1,2m x 1,5m.

Thánh Ca - Thánh Nhạc

Phan-Xa-Minh

(Trích nhật ký nhà đạo)

Ngày... tháng... năm 2012

Quang Minh ghé nhà mình để hội ý về việc tổ chức mừng lễ Thánh Gioan Tẩy giả sắp tới. Anh phần khởi báo tin về việc mới được mời tham gia là ủy viên phụ trách Thánh nhạc giáo xứ. Là một cựu tu sĩ Dòng Đa Minh, anh hiện là một nhạc sĩ đang công tác tại một trung tâm Văn hóa Quận, nhưng vẫn luôn gắn bó với nền Thánh nhạc Việt Nam. Nơi đâu cần giúp tập hát, dạy nhạc, dạy đàn anh đều rất sẵn sàng. Nay đến lúc dừng chân để phục vụ Giáo hội tại cơ sở. Minh cho biết cha sở và giáo xứ rất quý mến nên anh cũng hết lòng phục vụ. Minh trao đổi với anh về phụng vụ Thánh Nhạc. Theo anh, những người phục vụ trong các ca đoàn không những cần giỏi về chuyên môn, nhưng cần hơn là am hiểu về Thánh ca phụng vụ. Không thể thích bài nào là cho ca đoàn hát bài đó. Không thể dành độc quyền "trình diễn" trong các Thánh lễ mà quên đi cộng đoàn tham dự. Có phần dành cho ca đoàn nhưng cũng có phần dành cho cộng đoàn, quen gọi là hát cộng đồng.

Nghe anh nói mình rất đồng cảm, vì quả thật việc hát Thánh ca hiện nay có những giáo xứ chưa thực sự được coi trọng. Có thể vì những người phụ trách thiếu am hiểu về ý nghĩa Thánh nhạc trong Phụng vụ, hoặc vì không được đào tạo bài bản, hoặc không chịu học hỏi các tông huấn của Hội thánh về Thánh ca, Thánh nhạc. Cũng có thể do các vị linh mục quản xứ chưa quan tâm sâu sát nên thiếu sự chỉ đạo, khiến cho các vị ca trưởng tùy tiện sử dụng nhạc cụ, bài hát không phù hợp với phụng vụ.

Không ít tín hữu tham dự lễ đêm Phục sinh hằng năm không thể nào không nhắm mắt hát theo ca đoàn sau khi nghe bài trích sách Xuất hành, thuật lại việc Ông Môsê dẫn dân Chúa qua Biển đỏ về đất hứa: "*Vang lên muôn lời ca, ta ca ngợi Chúa, vì uy danh Ngài cao cả... á... a. Chiến mã với kỵ binh, Ngài đã nhấn chìm xuống đại dương*". Tác giả bài ca ấy là cổ

linh mục nhạc sĩ Gioakim Lương Hoàng Kim, một trong những người viết Thánh ca nổi tiếng của Giáo hội Công Giáo Việt Nam. Hầu hết những bài của cha mang âm điệu bình ca, đều được khơi nguồn từ trong Thánh kinh, đặc biệt là các Thánh vịnh. Những bài Thánh ca tiêu biểu như "*Con hãy nhớ rằng*", "*Con nâng hồn lên*", "*Nguồn trợ lực*", "*Tôi biết tôi đã tin vào ai*". Linh mục nhạc sư Kim Long có bài hát "*Kinh Hòa Bình*" (lời của Thánh Phanxicô Assisi), không ai mà không biết, không thuộc. Những bài hát trong tuyển tập Ca Lên Đi mà ca từ đều lấy cảm hứng từ Thánh vịnh, đã mãi mãi đi vào lòng người tín hữu Việt Nam như "*Ca tình tri âm*", "*Linh hồn tôi*", rồi một loạt các bài Thánh ca thuộc hai thập niên gần đây của linh mục Nguyễn Duy, của nhạc sĩ Phanxicô đã giúp biết bao tâm hồn hướng lên cùng Chúa, được các đấng bản quyền cho phép sử dụng chính thức trong phụng vụ (imprimatur).

Có người nói rằng hát Thánh ca phụng vụ là "trở về thời tiền sử" vì hầu như hầu hết chỉ sử dụng lối hát bình ca; mà bình ca đã trở thành quá khứ. Một vài tác giả "mới" hiện nay cho rằng phải theo kịp thời đại nên đã cho ra đời những bài hát mang tiếng là nhạc đạo nhưng giai điệu rất "đời", với phần đệm trống phách, đàn điện tử hỗ trợ, khiến giáo dân tham dự Thánh lễ cứ như dự một buổi văn nghệ tại sân khấu ca nhạc cuối tuần, hoặc đi hát karaoke. Mình sôi nổi hòa nhịp với Minh. Anh cũng rất tán thành và nhắc đến lời của một cha sở đăng trong Nguyệt san *Thánh Nhạc ngày nay*, số tháng 6-2012 (trang 14), cha nhấn mạnh: *Tự bản chất, Thánh ca phụng vụ cần có sự hài hòa trong mọi mặt: Mặt cấu trúc, mặt cách hát, mặt cách thể hiện, tính cộng đoàn, hiệu quả lẫn tính chất một loại lễ vật tiến dâng Thiên Chúa. Thánh ca phụng vụ luôn hợp thời bởi có cả sự tham dự tích cực của quần chúng. Điều gì có tính quần chúng (cộng đoàn - NV) ấy là đương đại, là hợp thời, là "mô-đen"*.

"*Hát là cầu nguyện hai lần*", Thánh Augustinô nói vậy. Mới đây, Ủy ban Thánh nhạc vừa thông báo tổ chức cuộc thi viết Thánh ca, gọi là giải Kinh Hòa Bình. Mong rằng việc phổ biến, chọn lọc và sử dụng Thánh ca ngày càng trở nên xứng hợp hầu mưu ích cho mọi người.

GIÊSU LÀ AI

Trần Thiên Thu

(Chuyển ngữ từ Y-Jesus.com)

Đây là một số lập luận về Chúa Giêsu của một số học giả đặt vấn đề trên Y-Jesus.com, chắc hẳn có lợi cho chúng ta, vì nhờ đó chúng ta khả dĩ củng cố 3 đức đối thần (tin, cậy, mến) – và cũng nhờ đó mà thêm vững mạnh các đức đối nhân. Chúa Giêsu là một "siêu sao" mà mọi người và mọi thời đều "hâm mộ", dù có thể có nhiều người không muốn thể hiện. Nếu bạn không tin thì cũng cứ... đọc thử xem. Xin được giới thiệu với bạn...

1. Chúa Giêsu là Thiên Chúa?

Bạn đã bao giờ gặp một người có sức hấp dẫn luôn là tâm điểm chú ý? Có thể do tính cách hoặc sự thông minh của người đó, nhưng có gì đó vẫn bí ẩn. Và điều đó có ở Chúa Giêsu Kitô hơn 2000 năm trước.

Sự vĩ đại của Chúa Giêsu hiển nhiên với những người đã thấy và nghe Ngài. Còn những người vĩ đại nhất cũng chỉ mờ nhạt trong sử sách. Riêng Giêsu thành Nazareth vẫn là tâm điểm của nhiều cuốn sách và gây tranh luận trên các phương tiện truyền thông. Đa số các cuộc tranh luận đó liên quan những lời Ngài nói về mình.

Chỉ là con bác thợ mộc ở làng nhỏ Galilê, thuộc Israel, nhưng Chúa Giêsu đã có những lời nói uyên bác ám chỉ cuộc đời chúng ta. Theo Chúa Giêsu, **bạn và tôi là những người đặc biệt**, một phần của kế hoạch vũ trụ vĩ đại, với Ngài là trung tâm của tất cả. Tuyên bố này và các tuyên bố khác làm choáng ngợp mọi người nghe Ngài nói.

Tuyên bố kỳ lạ của Chúa Giêsu khiến cả chính quyền Rôma và các trưởng lão Do thái đều coi Ngài là "dị nhân" (crackpot). Dù Ngài là người không có giấy tờ tùy thân và làm chính trị, nhưng trong 3 năm mà Chúa Giêsu đã thay đổi cả thế giới hơn

20 thế kỷ sau. Các nhà lãnh đạo tôn giáo và luân lý khác để lại ảnh hưởng nhưng không như ảnh hưởng của Giêsu thành Nazareth .

Điều gì tạo sự khác biệt? Ngài là người vĩ đại hay là gì nữa? Một số người tin Ngài là thầy dạy luân lý vĩ đại, một số khác cho Ngài là người lãnh đạo tôn giáo vĩ đại nhất thế giới. Nhưng nhiều người tin rằng còn có điều gì đó khác hơn. Các Kitô hữu tin rằng Thiên Chúa thực sự làm người đến thăm chúng ta. Vậy Chúa Giêsu thực sự là ai? Hãy nhìn sâu vào con người ấy!

2. Chúa Giêsu là thầy dạy luân lý vĩ đại?

Hầu hết các học giả đều chân nhận Chúa Giêsu là thầy dạy luân lý vĩ đại. Thật vậy, sự thấu hiểu sâu sắc của Ngài về luân lý con người là điều hoàn hảo mà ngay cả các học giả của các tôn giáo khác cũng công nhận. Trong cuốn **Chúa Giêsu thành Nadarét**, học giả Do thái Joseph Klausner viết: *"Thế giới công nhận rằng Đức Kitô đã dạy các điều đạo đức tinh túy nhất và cao siêu nhất, khiến các câu châm ngôn luân lý của các nhà thông thái nhất từ xa xưa phải mờ nhạt"*.

Bài Giảng Trên Núi của Chúa Giêsu vẫn được coi là giáo huấn cao siêu nhất về đạo đức con người từ xưa tới nay. Thật vậy, nhiều điều chúng ta biết ngày nay về quyền bình đẳng thực sự bắt nguồn từ giáo huấn của Chúa Giêsu. Sử gia Will Durant nói về Chúa Giêsu: *"Ngài sống và tranh đấu không ngừng cho quyền bình đẳng, ở thời nay hẳn Ngài sẽ được phái tới Siberia. Ngài vĩ đại nhất trong chúng ta, hãy để Ngài phục vụ bạn. Đó là khôn ngoan chính trị và thánh thiện"*.

Một số người muốn tách giáo huấn của Chúa Giêsu về đạo đức ra khỏi lời tuyên bố về chính Ngài, tin rằng Ngài chỉ là con người vĩ đại đã dạy các quy tắc luân lý cao siêu mà thôi. Đây là cách thức của một trong những người sáng lập nước Mỹ.

Tổng thống Thomas Jefferson đã từng ngồi ở Tòa Bạch Ốc với 2 bản Tân ước giống nhau, 1 con dao và 1 xấp giấy. Qua vài đêm, ông đã cắt và dán cuốn Kinh thánh cho riêng ông, cuốn sách mỏng đó ông gọi là "Triết lý của Chúa Giêsu thành Nadarét". Sau khi cắt rời từng đoạn nói về thiên tính của Chúa Giêsu, ông có được một Chúa Giêsu tốt lành và đạo đức.



Mia mai thay, ngôn từ của Jefferson trong bản Tuyên Ngôn Độc Lập lại được trích từ giáo huấn của Chúa Giêsu mà mọi người đều có tầm quan trọng về bình đẳng đối với Thiên Chúa – bất kể giới tính, dân tộc hoặc địa vị xã hội. Tài liệu nổi tiếng đã viết: *"Chúng tôi giữ các sự thật này làm bằng chứng rằng không phải mọi người được tạo dựng bằng nhau, rằng họ được Tạo hóa trao ban các quyền không thể chuyển nhượng..."*. Nhưng vấn đề Jefferson không nói ra là: Làm sao Chúa Giêsu có thể là thầy dạy luân lý vĩ đại nếu Ngài nói dối mình là Thiên Chúa? Như vậy có thể Ngài không thực sự thuộc về luân lý, nhưng động lực của Ngài là khởi đầu một tôn giáo lớn. Chúng ta hãy xem điều đó có giải thích sự vĩ đại của Chúa Giêsu hay không.

3. Chúa Giêsu là vị lãnh đạo tôn giáo vĩ đại?

Chúa Giêsu có xứng đáng là vị lãnh đạo tôn giáo vĩ đại? Lạ thay, không bao giờ Chúa Giêsu tuyên bố mình là người lãnh đạo tôn giáo. Ngài không bao giờ tham gia chính trị tôn giáo hoặc đưa ra chương trình nghị sự đầy tham vọng, và hầu như Ngài hoạt động hoàn toàn bên ngoài khung tôn giáo đã được thiết lập.

Khi so sánh Chúa Giêsu với các nhà lãnh đạo tôn giáo lớn khác, người ta thấy có sự khác biệt. Ravi Zacharias, người đã trưởng thành trong văn hóa Hindu, đã nghiên cứu các tôn giáo và thấy có sự khác biệt về nền tảng giữa các vị sáng lập tôn giáo với Chúa Giêsu Kitô. Chúng ta có thể tạo các lời tuyên bố, có một thực tế không tránh khỏi. Họ là các thầy dạy có giáo huấn hoặc cách thức riêng. Trong đó có hướng dẫn cách sống. Không phải là Thần Bái hỏa giáo mà bạn trở lại, đó là bạn nghe theo Thần Bái hỏa giáo. Không phải Đức Phật trao cho bạn, đó là chân lý của Phật huấn giáo bạn. Không phải Mohammad biến đổi bạn, đó là vẻ đẹp của kinh Koran thu hút bạn. Ngược lại, Chúa Giêsu không chỉ dạy hoặc trình bày chi tiết thông điệp của Ngài mà Ngài còn thực hiện đúng như thông điệp đó.

Sự thật về ý kiến của Zacharias được nhấn mạnh nhiều lần trong các Phúc âm mà giáo huấn của Chúa Giêsu chỉ đơn giản là "Hãy đến với tôi" hoặc "Hãy nghe lời tôi". Cũng vậy, Chúa

Giêsu nói rõ rằng nhiệm vụ đầu tiên của Ngài là tha tội – điều mà chỉ Thiên Chúa có thể làm.

Không vị lãnh đạo tôn giáo lớn nào đã từng tuyên bố quyền tha tội. Nhưng đó không là lời tuyên bố duy nhất làm Ngài khác với những người khác. Trong cuốn **The World's Great Religions** (Các Tôn giáo lớn trên Thế giới), Huston Smith viết: *"Chỉ có 2 người làm kinh ngạc người đương thời nhiều đến nỗi họ không thắc mắc NGÀI LÀ AI mà NGÀI LÀ GI. Đó là Chúa Giêsu và Phật Thích Ca. Câu trả lời của 2 vị này hoàn toàn trái ngược. Phật nói rõ rằng ông chỉ là con người chứ không là thần thánh – có lẽ Phật đã tiên đoán người ta sẽ tôn sùng mình. Ngược lại, Chúa Giêsu đã tuyên bố Ngài là Thiên Chúa".*

4. Chúa Giêsu tuyên bố là Thiên Chúa?

Rõ ràng từ những năm đầu mới khai sinh Giáo hội, Chúa Giêsu được gọi là Chúa và được các tín đồ Thiên Chúa giáo coi là Thiên Chúa. Nhưng thiên tính của Ngài là một giáo thuyết chịu nhiều tranh luận. Do đó, vấn đề là: Chúa Giêsu có thực sự tuyên bố là Thiên Chúa (Tạo hóa), hoặc thiên tính của Ngài có là điều phát minh của các tác giả Tân ước?

Một số học giả tin Chúa Giêsu là thầy dạy đầy quyền năng và có tính cách thu phục nhân tâm đến nỗi các môn đệ của Ngài chân nhận Ngài là Thiên Chúa, hoặc có thể họ chỉ muốn nghĩ Ngài là Thiên Chúa. John Dominic Crossan và nhóm Jesus Seminar (nhóm học giả hoài nghi với giả thuyết chống lại các phép mầu) ở trong số những người tin rằng Chúa Giêsu được thần thánh hóa một cách sai lầm.

Mặc dù những cuốn sách như **The Da Vinci Code** (Mật mã Da Vinci) tranh luận rằng thiên tính của Chúa Giêsu là một giáo thuyết sau này của Giáo hội, nhưng chứng cứ cho thấy khác hẳn. Đa số các tín đồ Thiên Chúa giáo chấp nhận Phúc âm đáng tin cậy và chân nhận Chúa Giêsu đã tuyên bố là Thiên Chúa. Niềm tin đó có thể truy ngược lại từ những người tin theo Chúa Giêsu.

Nhưng có những người nhận Chúa Giêsu là thầy dạy vĩ đại, sẵn sàng gọi Ngài là Thiên Chúa. Là người hữu thần, Thomas Jefferson không có vấn đề gì khi chấp nhận các giáo huấn của

Chúa Giêsu về luân lý và đạo đức mà lại từ chối thiên tính của Ngài. Nhưng như chúng tôi đã nói, và sẽ tìm hiểu thêm, nếu Chúa Giêsu không tuyên bố là thầy dạy thì chúng tôi phải kiểm tra vài cách khác, không có cách nào làm Ngài thành thầy dạy luân lý vĩ đại.

Ngay cả các Phúc âm cũng nói rằng Chúa Giêsu tuyên bố là người hơn các tiên tri như Môisê và Đanien. Nhưng đó là bản chất của các lời tuyên bố làm chúng ta quan tâm. Có 2 vấn đề đáng chú ý.

Chúa Giêsu thực sự tuyên bố là Thiên Chúa? Khi Ngài nói "Thiên Chúa", Chúa Giêsu có thực sự ngụ ý Ngài là Đấng tạo thành vũ trụ được nói đến trong Kinh thánh Do thái cổ? Chúng ta hãy cân nhắc các từ ngữ của Chúa Giêsu trong Mt 28:18: "*Tôi có quyền trên trời và dưới đất*". Câu này có ngụ ý Chúa Giêsu được trao quyền?

Trước khi Chúa Giêsu làm người, chúng ta biết rằng Ngài đồng hiện hữu với Cha Ngài, và là Thiên Chúa thì Ngài có đủ quyền hành. Nhưng Pl 2:6-12 cho chúng ta biết rằng dù Chúa Giêsu hiện hữu là Thiên Chúa, Ngài đã tự tước bỏ quyền hành của Thiên Chúa để sinh ra làm người. Nhưng đoạn Kinh thánh này còn cho chúng ta biết rằng sau khi sống lại, Chúa Giêsu được phục hồi vinh quang và "một ngày nào đó, mọi đầu gối sẽ quỳ lạy Ngài là Thiên Chúa".

Như vậy, Chúa Giêsu ngụ ý gì khi Ngài tuyên bố có đủ quyền hành trên trời và dưới đất? "Quyền hành" là thuật ngữ được hiểu rõ ràng ở Israel (bị Rôma chiếm hữu). Thời đó, Caesar có quyền tối cao trên toàn cõi Rôma. Lệnh hoàng đế có thể sai phái các đạo quân đi đánh chiếm, kết án hoặc ân xá các tội nhân, và lập pháp chính phủ. Quyền của Caesar là vậy, thậm chí ông ta có thể tự xưng là thần thánh.

Vậy thì ít ra Chúa Giêsu cũng tuyên bố có quyền ngang hàng với Caesar. Ngài không chỉ nói Ngài có quyền hơn các vị lãnh đạo Do thái hoặc Rôma, mà Ngài còn tuyên bố có quyền tối cao trong vũ trụ. Với những người Ngài nói tới, điều đó có nghĩa Ngài là Thiên Chúa. Không chỉ là thần thánh mà là Thiên Chúa. Lời nói và việc làm của họ chứng tỏ sự thật rằng họ thực sự tin Chúa Giêsu là Thiên Chúa. (Còn tiếp)

Giải mã tình yêu – Giải phóng tình yêu khỏi những ngộ nhận thường xuyên

Gioakim Trương Đình Giai

(Kỳ cuối)

LTS. Tình yêu, Hôn nhân, Gia đình là ba vấn đề mà lại quy về một, như một tam giác đều có ba cạnh và ba góc luôn bằng nhau. Đó là vấn đề xưa mà không cũ, hầu như lúc nào cũng nóng bỏng, vì mỗi thời đại và mỗi thế hệ đều có những cái rất mới lạ. Chưa ai định nghĩa được tình yêu một cách đầy đủ và thỏa mãn. Liệu chúng ta khả dĩ "giải mã" và "giải phóng" cái điều trừu tượng đó? Xin giới thiệu với độc giả loạt bài viết của tác giả Gioakim Trương Đình Giai về tình yêu và hôn nhân.

Một ngộ nhận khác là nghĩ rằng tình yêu trong đời sống hôn nhân chỉ là tiếp nối của tình yêu trong thời gian tìm hiểu.

Trong thời gian tìm hiểu thường người ta không nhận ra những khác biệt của nhau vì cả hai chưa thực sự sống trọn vẹn con người của mình nhưng chỉ tìm cách thể hiện những ưu điểm của mình nhằm làm hài lòng thỏa mãn nhau, chính vì thế sự khác biệt chưa có cơ hội để thể hiện hay được san bằng dễ dàng. Nhưng khi sống đời hôn nhân, người ta mới hiện nguyên

hình, mới thể hiện con người của mình một cách trọn vẹn, không còn quan tâm đến việc làm hài lòng người khác cho bằng sống thoải mái với chính mình. Chính khi ấy sự khác biệt mới thể hiện và có nguy cơ tạo nên sự hụt hẫng vì quá mới lạ, người ta không được chuẩn bị để chấp nhận cảm thông.

Chúng ta thường nghe những người lập gia đình than phiền rằng: trước đây anh/cô ta đâu có thế. Anh /cô ấy thay đổi nhiều quá! Thật ra thì không phải thế mà vì người ta chưa thấy điều đó thể hiện mà thôi, chứ không phải là trước đây không có nơi người ấy.

Một ngộ nhận nữa là nghĩ rằng bạn sống thật sự tự do, thật với chính mình trong khi thực sự bạn bị điều kiện hóa

Khi mình sống theo những đòi hỏi cảm xúc mang tính cách nhất thời, chỉ phản ánh một cách phiếm diện về tình yêu, theo khuynh hướng, theo một trào lưu tình dục của thời đại, theo lối sống của một thần tượng như thể một quy chiếu, không nhất thiết phản ánh sự thật về tình yêu. Sự thật phải chăng có thể đồng hóa với số đông? Phải chăng tính xác thực về tội phạm hay sự vô tội của một bị cáo lại lệ thuộc vào sự tán thành của số đông thành viên hội đồng xét xử, phán quyết của quan tòa hay được quyết định bằng chính sự thật khách quan của vụ việc? Khuynh hướng sống hòa theo đám đông là khuynh hướng của sự dễ dãi, của sự nô lệ, của sự hèn nhát, sự tha hóa, của sự nô lệ, đánh mất chính mình.

Một ngộ nhận khác đó là nghĩ rằng hôn nhân là một phép màu sẽ mang đến hạnh phúc cho bạn, hay nghĩ rằng người bạn đời của mình là cái máy tạo hạnh phúc, mà mình chỉ việc giang tay đợi chờ, và rồi hụt hẫng khi không thấy người ấy mang lại hạnh phúc cho mình.

Không ai có thể mang lại hạnh phúc cho mình, ngay cả Thượng Đế, mà chỉ có thể giúp mình khám phá ra hạnh phúc từ chính bản thân mình mà thôi. Chỉ có bản thân mình thực sự mới có thể đem lại hạnh phúc cho mình mà thôi. Hay nói một

cách khác, tôi có hạnh phúc hay không là tùy thuộc ở chính tôi. Hạnh phúc không phải là một thứ quà tặng. Hay nói đúng hơn, món quà hạnh phúc đã được ban tặng, nhưng tôi chỉ hạnh phúc khi nhận ra tôi đã nhận nó, nó đang chính trong tay tôi nhưng tôi lại vẫn tìm kiếm ở nơi đâu khác, cũng có thể vì tôi không nhận ra đó là hạnh phúc và chính vì thế tôi không hạnh phúc.

Nếu bạn nghĩ hạnh phúc là cái mà người bạn đời của bạn có thể mang đến cho bạn, vậy theo bạn, người bạn đời của bạn có thể mang lại cho bạn cái gì? Người ấy chỉ có thể ban tặng cho bạn một cái gì đó mà tôi chắc chắn không phải là hạnh phúc, vì ngay cả khi người ấy mang lại cho bạn một điều gì đó mà người ấy nghĩ sẽ làm cho bạn hạnh phúc, thì bạn có chắc là được hạnh phúc không?

Nói hạnh phúc thì quá lớn, thôi tạm gọi là một niềm vui nho nhỏ. Dù người ấy mang lại cho bạn một điều gì đó mà người ấy nghĩ là niềm vui đối với bạn, nhưng không chắc đó là niềm vui của bạn. Và cho dù nó có thể làm cho bạn vui thì bạn phải nhận thấy là bạn vui hay không, không tùy thuộc vài cái quà người ấy tặng mà tùy ở cái nhìn của bạn về món quà ấy, hay nói nôm na là có người bảo: Con tạ ơn Trời Phật đã ban cho con một người chồng đạo đức. Nhưng cũng một người đàn ông đó vô phúc rơi vào tay của một người không lấy đạo đức làm trọng thì lại than vãn thở dài: sao Trời Phật lại để cho con vô phúc gặp một thằng chồng vừa khù khờ vừa khó tính...

Hạnh phúc không bao giờ là sự thụ động lệ thuộc vào người khác, phụ thuộc vào điều người khác có thể mang đến cho mình.

Người khác chỉ có thể mang lại cho bạn một niềm vui hay một nỗi buồn nào đó chứ không bao giờ là nguyên nhân thực sự của hạnh phúc hay bất hạnh của bạn. Người ấy chỉ có thể mang đến nhiều thay đổi cho cuộc đời của bạn mà thôi.

Hôn nhân là cùng nhau xây mái nhà chung. Hạnh phúc nếu có là niềm vui bạn đặt vào việc xây ngôi nhà chung ấy, là thiện chí mang lại niềm vui cho người bạn đời của bạn.

Có lẽ có người sẽ hối tiếc sau khi theo dõi những dòng chia sẻ trên đây, vì nghĩ rằng tình yêu được mỗ xẻ thì còn gì là hấp dẫn nữa, bởi nó hết có đèn mờ, bóng tối, lung linh mờ ảo, hay nghĩ rằng từ nay trở đi, quan hệ tình cảm của mình chẳng còn chỗ cho sự lãng mạn nữa, cho cảm giác lâng lâng mê mê nữa, cho ảo giác, ảo tưởng mà nhờ đó mình cảm thấy sung sướng như Freud nói: **“Người đời sung sướng chẳng qua sống nhờ ảo tưởng. Bạn cứ lấy khỏi con người sự ảo tưởng đi, bạn cướp mất nơi họ mọi hạnh phúc”**.

Hoặc một số bạn nam không thích bạn gái mình biết được những điều này vì như thế mình hết mong dụ dỗ bạn gái của mình, hết mong sớm chinh phục con tim của họ, hoặc có một số bạn gái lại cảm thấy mình không còn cái thú bị dụ và để cho mình bị dụ để thụ hưởng cảm giác ngấy ngất trong tình yêu nhờ sống trong ảo tưởng. Hoặc chúng ta cảm thấy lương tâm cắn rứt, áy náy ít nhiều vì những gì chúng ta đã làm hay để cho chúng xảy ra trong quá khứ hay hiện tại, và không cảm thấy lương tâm thoải mái, tự do, muốn làm gì thì làm như trước nữa. Hoặc chúng ta sẽ cảm thấy không còn hứng thú như trước nữa vì sự việc không đơn giản như bạn nghĩ. Chuyện yêu đương không phải dễ dàng như chuyện ăn chơi, ngủ nghỉ.

Có thể đúng một phần nào đó, nhưng có một điều chắc chắn là chúng ta sẽ cảm thấy mình trưởng thành, chín chắn hơn trong suy nghĩ, nhận định, lời nói và việc làm, sống có ý thức và trách nhiệm hơn trong tình yêu, và trong mọi mối quan hệ tình cảm, sống xứng đáng với nhân phẩm con người chứ không dễ dãi để mình chịu theo bản năng thú tính, chúng ta có thể mang lại niềm vui, sự bình an và hạnh phúc đích thực cho chính mình và cho người yêu của mình và cho người bạn đời của mình sau này, tránh cho nhau những nỗi đau khổ và dằn vặt, hành hạ.

Hiệp thông



Cầu nguyện

- 6 gia đình ngoại giáo xin CĐ LCTX cầu nguyện cho con đang mắc bệnh hiểm nghèo.
- 40 gia đình xin ơn hoán cải cho những người rời xa Chúa, không đi lễ lâu năm biết quay về với Chúa.
- 14 gia đình xin ơn Chúa cho thoát khỏi cơn khó khăn. Xin Chúa ban cho được như ý.
- 15 người xin dâng lên Chúa lời tạ ơn vì những hồng ân Chúa đã thương ban và xin được ơn luôn biết tín thác vào LTX của Chúa.
- Xin hiệp ý dâng lời cầu nguyện, xin Chúa luôn gìn giữ bảo vệ, để CĐ LCTX GP ngày càng phát triển vững mạnh. Xin Chúa ban tràn đầy Hồng ân và sức khỏe cho cha Tổng Linh hướng để ngài dẫn dắt anh em trong BCH biết đem tình thương LCTX san sẻ cho mọi người.
- Một người xin CĐ LCTX cầu nguyện cho con gái được đoàn tụ cùng chồng.
- 20 gia đình xin CĐ LCTX cầu nguyện, xin Chúa thương giải thoát khỏi cơn khó khăn hoạn nạn.
- Một gia đình xin tạ ơn Chúa vì con đã ngoan ngoãn chịu học tập trở lại.
- 10 gia đình xin tạ ơn Thiên Chúa, Mẹ Maria, Thánh Cả Giuse đã thương xót bầu cử, cứu giúp và nhận lời khẩn nguyện.
- 20 người xin Thiên Chúa giàu LTX chữa lành những căn bệnh hiểm nghèo, phần hồn cũng như phần xác.
- Xin CĐ hiệp dâng lời cầu nguyện cho các quý ân nhân còn sống hay đã qua đời luôn đón nhận được LCTX.

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

Những xét nghiệm cần thiết

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

Nhiều người rất quan tâm tới sức khỏe của mình, nên mỗi lần đi khám bệnh là muốn bác sĩ chụp hình thử máu, thử nước tiểu. Để xem ngọc thể có tí vết, bệnh tật gì chẳng.

Ngược lại thì cũng không ít người coi xét nghiệm là vô ích, “bớ bèo ra bọt”, khi mà ăn vẫn ngon, ngủ vẫn yên, vẫn yêu đời, máy móc phục vụ đều đặn tới nơi tới chốn.

Đó là những thái độ tưởng như bình thường của đa số quần chúng. Tuy nhiên điều cần nêu ra là, rất nhiều bệnh xuất hiện đôi khi quá trầm trọng mà không có dấu hiệu báo trước. Cho nên nhiều xét nghiệm truy tìm bệnh đã được các nhà nghiên cứu đưa ra, ngõ hầu có thể sớm chẩn đoán và nhờ đó việc điều trị, đối phó sẽ hiệu quả hơn.

Các xét nghiệm có tính cách sàng lọc như vậy được áp dụng tùy theo lớp tuổi trung niên hoặc cao niên. Vì một số bệnh thường thấy ở lớp tuổi này mà không có hoặc hiếm có ở lớp tuổi kia. Do đó, cần thảo luận với bác sĩ để thực hiện những xét nghiệm thích hợp.

1- Sau đây là một số xét nghiệm cần thiết ở lớp người trên 65 tuổi

a) Cholesterol trong máu

Đây là thử nghiệm đo số tổng số chất béo cholesterol, chất béo “xấu” LDL và chất béo “tốt” HDL trong máu. Mức độ lý tưởng là: Cholesterol dưới 200mg/dL; LDL dưới 100mg/dL; HDL trên 60mg/dL; Triglycerides dưới 150mg/dL.

HDL càng cao càng tốt. Ba loại kia nếu thấp hơn mức trung bình thì an toàn, vì quá cao, chúng là rủi ro đưa tới bệnh tim mạch cũng như một số rối loạn khác.

Thử nghiệm cần làm theo định kỳ tùy tình trạng cơ thể.

b) Đo đường huyết

Đo đường glucose trong máu cho biết có rủi ro mắc bệnh tiểu đường hoặc là đang bị bệnh này. Đây là loại bệnh đang có chiều hướng gia tăng tại mọi quốc gia với nhiều biến chứng trầm trọng như mất thị lực, suy tim, thận, tổn thương thần kinh ngoại vi. Mức độ đường huyết trung bình đo buổi sáng khi đói là từ 70mg/dl-99mg/ dl (3.5-5.5 mmol/L).

Từ 100mg/dl-125mg/ dl (5.6-6.9mmol/ L) là tiền tiểu đường.

Từ 126mg/dl (7mmol/L) trở lên trong 2 lần thử liên tiếp là bị bệnh rồi.

Xét nghiệm cần được thực hiện khi đang có bệnh cao huyết áp, đang điều trị hoặc có thân nhân bị tiểu đường. Người có trọng lượng cơ thể 20% cao hơn mức trung bình cũng cần đo đường huyết, vì mập là rủi ro chính đưa tới bệnh tiểu đường.

c) Đo huyết áp

Huyết áp là sức ép của máu vào thành động mạch mỗi khi tim co bóp, đẩy máu vào huyết quản nuôi cơ thể. Huyết áp trung bình là 120/80 mmHg.

Từ 120-139/ 80-90mmHg là tiền cao huyết áp.

Trên 140/90 mmHg là bị bệnh cao huyết áp.

Huyết áp cao có thể là chỉ dấu của bệnh tim mạch, bệnh tiểu đường hoặc một số vấn đề sức khỏe khác.

Các nhà y học đều khuyên là nên đo mỗi 2 năm nếu huyết áp dưới 120/80; mỗi năm nếu huyết áp từ 120-139/ 80-90 và đo thường xuyên hơn nếu áp xuất cao trên con số này.

Một số bác sĩ cẩn thận muốn đo huyết áp nhiều lần hơn. Do đó, nên thảo luận với bác sĩ.

d) Độ dày đặc xương (Bone densitometry)

Cấu trúc của xương có thể ví như một mảng xi măng-cốt sắt. Xương vững chắc là nhờ có muối calci carbonate và calci phosphate lấp kín khoảng trống của hệ thống mô liên kết, cái sườn chính của xương. Calci do thực phẩm cung cấp.

Chụp hình X-quang xương có thể đo số lượng calci trong xương. Đây là một xét nghiệm khá mới mẻ và chính xác để coi

có bị rủi ro bệnh loãng xương hay không. Trước khi có xét nghiệm này thì nhiều người chỉ biết bị bệnh sau khi xương đã mảnh mai, gãy.

Xét nghiệm được thực hiện từ tuổi 65. Tuy nhiên, nếu có các rủi ro đưa tới loãng xương như nhẹ cân, gia đình có người bị loãng xương thì nên làm từ tuổi 60.

d) Nội soi ruột già

Theo thống kê, có tới 90% trường hợp ung thư ruột già xảy ra ở lớp người từ 50 tuổi trở lên. Tuổi trẻ cũng bị ung thư phần ruột này, nhưng tương đối ít hơn.

Nội soi ruột già được thực hiện với một dụng cụ gồm có một ống nhựa mềm, dễ uốn, đầu có đèn chiếu sáng, máy chụp hình và nối kết với hệ thống theo dõi. Ống đèn được đưa vào hậu môn, qua trực tràng rồi lên ruột già. Chuyên gia quan sát toàn bộ mặt trong của ruột và có thể tìm thấy những bất thường như loét lở, cục thịt polyp. Polyp có thể là tiền thân của ung thư và cần được cắt bỏ ngay. Các nhà chuyên môn khuyên mọi người từ 50 tới 75 tuổi nên làm xét nghiệm này mỗi 10 năm. Nếu có yếu tố rủi ro như mập phì, tiểu đường, hút thuốc lá, viêm ruột, đời sống tĩnh tại, gia đình có thân nhân bị ung thư ruột thì thường xuyên hơn. Từ tuổi 76-85, xét nghiệm trở nên ít cần thiết và sau 85 tuổi thì không cần làm nữa.

Một rủi ro nhẹ của nội soi là lủng lớp màng lót của ruột với tuổi cao, nhưng dưới bàn tay chuyên môn kinh nghiệm của bác sĩ thì chuyện này hiếm khi xảy ra.

(Còn tiếp)

Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com hoặc pdinhvinh5409@yahoo.com.vn

Xin dùng chữ Unicode.

Mục Lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Tiệc Thánh Thể	02
✠ Sống Lời Chúa	05
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TĐ TC giàu lòng xót thương (Bài 3)	16
✠ Bài Học Từ Cuộc Sống	
◆ Tấm gương vượt qua số phận	20
✠ Tháng 7: Kính Thánh Thể	22
✠ Những Lời Khôn Ngoan	25
✠ Giáo Xứ Thị Nghè TạƠn LCTX	27
✠ Diễn Đàn	
◆ Gia đình & đồng tính luyện ái	31
◆ Cách tỏ tình của người dân tộc	37
◆ Máy lọc nước khổng lồ	41
◆ An vui trong Chúa	43
◆ Góc khuất	44
◆ Thánh ca – Thánh nhạc	49
◆ Giêsu là ai?	51
✠ Giáo Dục Về Tình Yêu & Hôn Nhân (kỳ cuối)	56
✠ Hiệp Thông Cầu Nguyện	60
✠ Phòng Mạch Miễn Phí	
◆ Những xét nghiệm cần thiết	61

